

NGAY TAY

NĂM THỨ NĂM - THỨ BẢY 18 MAI 1940 - SỐ 208 - GIÁ 0p.12

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ : 80, ĐƯỜNG QUAN THÁNH - TẾT : 874



Vì xảy ra việc ni-cô Diệu-lý giả gái, các sư họp hội nghị bất thường để bàn xem từ nay có nên bắt các sư nam, sư nữ hằng tháng đi khám... không.

LƯỠNG NGHI BỒ THÂN **LE HUY PHÁCH**

Trong 400 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thân. Bệnh thân: đau lưng, mờ mắt, ù tai, rức đầu, đau cổ họng, tính khí loãng... Hoặc sinh ra mộng-tinh, di-tinh, hoạt tinh, liệt dương... Hoặc những người vì thủ dâm mà sinh ra tức ngực, hay đánh trống ngực, di-tinh, mộng tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tình vì uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm hại thân khí mà sinh ra đau lưng như bẻ, ù tai, chảy nước mắt, hoa mắt, rụng tóc, ứt qui đầu... Có các bệnh kể trên đều dùng « Lương nghi bồ thân » số 20 của Lê-huy-Phách các bệnh khỏi hết — sinh khí cố tinh, khôi bại liệt, khôi di tinh, khôi mộng tinh, khôi hoạt tinh, khôi bệnh liệt dương, chắc như vậy !
Lương nghi bồ thân số 20 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bổ thân hay nhất ở xứ này. Giá 1p.00 một hộp

Đàn bà bắt điều kinh

Dùng thuốc Lê huy Phách hay nhất

ĐIỀU KINH CHÚNG NGỌC số 80 giá 1p.50. Các bà có bệnh bắt điều kinh, khi lên tháng, khi xuống tháng, huyết ra tím đen, có khi ra hơi hư nữa. Trong người bần thần mỗi mệt, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ù tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Điều kinh chúng ngọc số 80 của Lê-huy-Phách, kinh nguyệt điều hòa, tốt cho sự sinh dục, mau có thai nghén.
ĐIỀU KINH BỒ HUYẾT số 21 giá 1p.00 — Các cô kinh hành sai hẹn, tháng có, tháng không, da vàng, quầng mắt thâm, người nhợt nhạt, dùng Điều kinh bồ huyết số 21 giá 1p.00, kinh hành đúng hạn, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm vẻ đẹp.

Thanh niên cứu khổ hoàn

Trị tận gốc các bệnh Lậu !

Một thứ thuốc lậu hoàn toàn linh nghiệm, hay hơn hết thấy các thứ thuốc Tây, Tàu, Ta, đã có bán từ xưa ở xứ này. Thuốc này có đặc tính chữa các bệnh Lậu: không cứ là kinh niên hay mới mắc, tức buốt hay ra mủ, bệnh Lậu phải lại hay phải nhiều lần, bệnh Lậu có nhiều biến chứng nguy hiểm, bệnh Lậu ở đàn ông, đàn bà hay đàn bà có thai đều dùng Thanh Niên Cứu Khổ Hoàn số 70, giá 1p.20, dùng được nhiều ngày, khỏi tuyệt nọc các bệnh Lậu. Thứ thuốc Thanh niên cứu khổ hoàn này hiệu nghiệm phi thường. Các ngài hãy hỏi những người đã dùng qua rồi sẽ biết.

Nhà thuốc LE HUY PHÁCH

19 Boulevard Gia-Long (phố Hàng Giở) — Hanoi

Khắp các tỉnh: Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mên đều có đến các đại-lý bán các thứ thuốc của nhà thuốc Lê-huy-Phách

Thuốc sán sơ mít

Rất thần hiệu, Số 26. Giá 0p.70

Mắc bệnh sán, hay đau bụng rất, hay ăn của ngọt, bễ dãi là dấu, đi ngoài thường theo ra con trùng như sán sơ mít lẫn với phân, có khi tự nhiên ra ở quần, rất là bẩn thỉu, nếu không chữa, trùng sán ngày một nở ra, sức người ngày càng yếu dần, sinh chứng đau sôi bại cạnh sườn, mà thiệt mạng, uống thuốc này ca n đoạn trong hai giờ, ra ngay con trùng giải 12 thước, khỏi hẳn. Các ngài có mua xin mua cho được Thuốc sán sơ mít Thanh-xa (dấu hiệu con voi) giá 0p.70 đây là thứ thật khéo nhấm thuốc giả uống vào thêm hại.

Thuốc run

Bất cứ người nhón hay trẻ con, mắc bệnh run đầu hoặc run kim, hay tư nước rã, đôi hay quặn đau bụng, uống thuốc này buổi chiều ra hết run không phải thầy. Giá mỗi gói 0p.20

Thuốc bỏ dạ dày

Uống thuốc run hoặc thuốc sán của bản đường, đã ra hết rồi, nên uống thêm thuốc này, cho bớt bỏ dạ-dày, và giết hết vi trùng và trứng của sán còn sót lại, thì không bao giờ mắc bệnh run sán nữa, người chóng trở nên mạnh khỏe béo tốt. Thuốc này có đặc tính chữa bệnh: Đau dạ-dày: ăn chậm tiêu, hay đầy hơi, đau tức ngực, đau xuyên cạnh sườn, đau ngang thắt lưng, khi đau khi không, như giả cách, uống thuốc này một hộp bớt ngay, ba hộp khỏi hẳn. Giá 1p.00. Các thứ thuốc kể trên hiệu có bán tại

Nhà thuốc THANH-XA

78, góc phố hàng Thiếc và hàng Nón — Hanoi

Ngồi cửa treo cờ vàng

Ở xa mua lịch hóa giáo ngân

Đại-lý: — Hải-phong: Mai-linh. Nam-dịnh: Việt-long. Hải-dương: Quang-bay. Bắc-ninh: Vĩnh-yên. Sơn-ây, Tổng: Quý-lợi. Việt-tri: Vạn-lợi, phố Việt-lợi. Vĩnh-yên: Ngọc-tân. Phúc-yên: Thanh-phong. Phú-tho: Tả-bà-đương. Hưng-yên: Thanh-xa cửa chợ. Hải-gay: Đại-thành. Thái-nguyên: Quảng-thành. Hòa-bình: Kim-long, phố Đông-nhân. Thanh-hóa: Thái-lai. Vinh-bình: Lê-trí và đại lý chợ Vạn-rào. Vinh: Sinh-huy. Huế: Đức-thành. Viễn-tiêu: Việt-báo. Ứng-bộ: Mai-linh rue Verane

Và khắp các tỉnh những nơi treo biển đại-lý Thanh-xa đều có bán

CHỌN SÁCH MÀ ĐỌC

MỚI XUẤT BẢN:

Cô gái giặt sa giá 0\$35

Tức là bộ Tây-Thị tiểu-sử do ông Phạm-lê-Tiếp dịch. Cuốn chuyện tả rõ Tây-Thị từ lúc còn nhỏ ở nhà quê, cho đến lúc khôn lớn đi theo Phạm-Lãi phiếm du Ngũ-hồ !

Đọc « Cô gái giặt sa », người ta tưởng như sống ngay bên cạnh Tây-Thị. Đọc « Cô gái giặt sa » người ta hiểu rõ hết tâm sự của Tây-Thị. Trong chuyện lại có cả bài thơ của Tây-Thị tập làm trong lúc bóng mát ở hồ sen, và cả bức thư của Tây-Thị gửi cho tiểu nhân khi xa vắng. Chuyện dể tình mà lại có đủ cả trung, hiếu, tiết, nghĩa !

Đời vô định giá 0\$40

Tiểu-thuyết của Phạm ngọc Khôi. Vì được nhiều độc giả hoan nghênh nên đã in lần thứ hai. Trước khi in ông Khôi nói:

« ... Nếu đưa 10 người xem thử mà thấy 9, 10 người khen thì hãy nên. Nếu còn đến 2, 3 người chê thì không nên in ... »

Ông Lê trảng Kiều nói:

« ... vẫn ông Khôi viết cần thận ... »

Ông Cuồng-Sỹ nói:

« ... vẫn « Đời vô định » không chê được ... »

Ông Thiệu-Hùng nói:

« ... Cuộc «Đời vô định» được hoan nghênh vì có câu: « ... Cuộc sống của chúng con trôi là phải chìm nổi như cánh bèo mặt hồ, phải lang lạc như thú rừng trong rừng, phải rầm rộ như phong ba bão táp; nó không thể lặng lẽ như mặt nước hồ, im lìm như cánh đồng hoang, hay du dương như tiếng đàn cầm trong phòng khách ... »

Hãy đọc: **Đời vô định** của P. N. Khôi

Cuốn « Giang Sơn vắng chủ » của Tam Lang bị kiểm duyệt bỏ nhiều quá nên không in được, các bạn lượng thứ. Đang in một cuốn rất có giá trị để đền đáp lòng tin yêu của độc-giả.

Ở xa mua sách bằng timbres, gửi thư về.

« EDITIONS CHOISIES »

Publication mensuelle des œuvres littéraires Annonces

BUREAU: 62, RUE TAKOU — HANOI

AN-THAI

Grand fabrique de
Pousse-Pousse

Gấp khi gió kếp mưa đơn,
Dùng xe AN-THAI chẳng còn
cố gì

Có bán đủ cả: Vải, Săm, Lốp
và đồ phụ-tùng xe-tay
N° 2, Rue Nguyễn Trùng-Hiệp
Hanoi

OUVERTURE
LE SAMEDI 14 OCTOBRE 1939

CABINE PROPHYLACTIQUE du Docteur HÏ

Ancien Interne de l'Hôpital
St Lazare de Paris

Spécialiste des
maladies vénériennes

Ouverture en permanen-
ce la nuit de 22 heures
à 6 heures du matin

Pour tous soins préventifs con-
tre les maladies vénériennes
(Đồ phòng bệnh hoa-liêu)

N° 2, RUE LLE HỒI-VŨ

Muốn xây dựng theo Khoa-Học
và Mỹ-Thuật, lại không tốn phí,
các Ngài ở xa gần, hãy đến hay
viết thư hỏi:

KIẾN-TRÚC-SƯ TỪ-NGHỆ

Hanoi — 21 bis, Rue Jean Soler
Tel. 1223

Bao giờ các Ngài cũng được vừa ý

MUỐM DỪNG GỖ NGHỆ

nên hỏi:

Dinh V.-Tuong

BEN-THUY

Tel. 14

(près de Vinh)

DOCTEUR Cao Xuân-Câm

de la Faculté de Paris
Ancien Médecin Chargé de
l'Institut antivenérien de Hanoi
Chữ đầu mọi bệnh. Chuyên-trị
Nội-thương và bệnh Hoa-liêu.

Khám bệnh tại:
168, Henri d'Orléans — HANOI
(Phố Cửa Đông, cạnh
hội Hạp-Thiện)
Có phòng dưỡng bệnh.

Sách « NÓI CHUYỆN VỚI CON »
bán tại hiệu Thợ-Kỹ, 98, Hàng-
Gai (Rue du Chanvre).

ECLAT D'ARGENT

Blanchet les dents



En vente partout et à la PHARMACIE DU BON SECOURS
Hanoi — 52, Bd. Dong - Khanh Tel: 454

Vous pouvez

SI VOUS VOUS
SEZ VOS CILS
CHAQUE MATIN
AVEC ARCANIL.
SEUL COSMÉTIQUE RÉELLE.
MENT IMPERMEABLE. ARCANIL
RÉSISTE AUX LARMES, À LA
PLUIE, À LA TRANSPIRATION. IL
NE COULE ABSOLUMENT PAS.
ARCANIL DOUBLE LA LONGUEUR DES
CILS DÈS LA PREMIÈRE APPLICATION. EN
RETOUR VISIBLE LA PARTIE DÉCOLORÉE PAR LA LUMIÈRE.
ET LEUR DONNE UN ÉCLAT SOYEUX, UNE COURBE SPLENDIDE
QUI DURENT LA JOURNÉE ENTIÈRE. NE CONTENANT NI SAVON
NI AUTRES PRODUITS CAUSTIQUES, ARCANIL NE PIQUE PAS,
N'IRRITE PAS LES YEUX ET SURTOUT NE CASSE PAS LES
CILS.

ARCANIL

AGENT EXCLUSIF
COMPTOIR COMMERCIAL
59 RUE DU CHANVRE

HÔM NAY

EM VẤN ĐI CHƠI VỚI ANH ĐƯỢC!

— Ủa ? Bữa nay là ngày hành-kính của em mà!
— Vâng ! Nhưng em đã có nểng trước 1 hộp BẠCH-YẾN-HOÀN rồi.
Mấy ngày hành-kính trước kia anh t. ấy em k.đ. số chịu ơn lạnh cả
ngày, hay những trận nhưc đầu, cũng như g. cơn đau bụng kinh h.đ.,
là bởi em chưa biết thuốc ấy.

— Bây giờ thì em không còn lo
ngại ngày hành-kính nữa. Ngày
ấy đối với em là một sự thường
— Thảo nào anh trông em vui
vẻ quá!

— Và, em còn ước ao rằng,
nếu các bạn gái được biết đến
em, thì cái ngày lo sợ nhưt cũ
người đàn bà ấy, sẽ thành người
không đang sợ « ti n.ô. cá. »

— Bởi sẽ đẹp, và đẹp hơn nữa
có phải không anh?

BẠCH-YẾN-HOÀN LÀ BẠN QUÍ CỦA THẮCH ĐÀNG-DƯƠNG
(1 HỘP 1p.00)

Bán tại nhà thuốc V.ĐINH-DAN 323 Marins
Cholon, Saigon, Compègne.

VAN-HOÀ. N. & Rue des Cantonis, Hanoi.



Các bạn
chớ ngại dặt rẽ
năm ba xu...

Hãy mua BRILLANTINE
Mà chải rẽ được vừa ý
In nó có các bình chất
Đặc biệt sâu đây

Chải không rụng tóc
Không nhờn
Không sinh gàu
Mùi thơm rất lịch sự



"Croyez-moi ce
nou vel aliment
pour la peau
SUPPRIME
LES RIDES"



Son effet sur la peau est
presque magique. En deux
ou trois semaines, je parus
10 ans plus jeune. L'aliment
Tokalon Rose — à ce que m'a dit un Spé-
cialiste — contient du Biocel, surprenante
découverte du Dr. Stejskal, Professeur à
l'Université de Vienne. Le Biocel est tiré
de la peau de jeunes animaux soigneuse-
ment sélectionnés — c'est un extrait pré-
cieux, tout semblable aux réels éléments
d'une peau humaine jeune et saine. Appli-
quez la Crème Tokalon — Biocel — Ali-
ment pour la Peau, chaque soir avant de
vous coucher. Elle nourrit et rajeunit la
peau pendant le sommeil. Le matin, mettez
de la Crème Tokalon, Aliment pour la
Peau, Contour Blanche (non grasse), pour
rendre la peau fraîche, claire et douce
comme velours. D'heureux résultats sont
garantis avec les Crèmes Tokalon, Aliments
pour la Peau, sinon l'argent est remboursé.

Agents: F. MARON A. ROCHAT & C.
45, Bd. Gambetta — Hanoi

LUTHART
DUONG THIEUTUOC
57
RUE DU CHANVRE

HANOI DUNG TIENG
KÊU
ĐEP
BÈN

MANDOLINE/
ACCESOIRES/ DE
LUTHERIE

C'est écrit:

Tôt ou tard vous achèterez
des chemises à col BALEI-
NÉ et TRUBENISE chez
votre chemisier spécialiste

THUAN THANH LONG
15, Rue du Riz — Hanoi

Agent à Namdinh:
BAZAR AU BON MARCHÉ
140-142, Paris Bert — Namdinh

KỊCH THỜI SỰ

của TÔ-TỬ

4 HỒI 4 CẢNH

Các vai: Chàng, nàng, chủ nhà, cô đỡ, chủ sấm

HỒI I — Cảnh một gian nhà phố Huế Hanoi, trang hoàng lố lẩn thời Mon vừa mở lại với buồng ngay Thoảng thấy chàng đono phá đồ và đánh chủ nhà đến đòi tiền thuê nhà, mản hạ rồi, người ta vẫn nghe tiếng dấm đá uỳnh uỳnh.

HỒI II — Cảnh nhà thương để Nàng bụng to vượt mặt ăn bần lịch sự, đến lấy một phòng thương hạng đề đề. Đêm tối. Bồng nàng lên ra cửa biển mắt.

Trong phòng, con của nàng và của chàng khóc oe oe! Cả nhà thương bỏ đi tìm. Vô hiệu. Cô đỡ cầm đầu vết thư lại nhà cha nàng xin tiền đỡ đẻ và nộp trả đũa con.

HỒI III — Cảnh một phòng sấm trông xuống bãi bờ Đồ-Sơn. Nàng và chàng quảng mình nhau ngắm sóng. Cả đôi thờ trãi.

Sáng đã trưa. Bồi sấm gọi cửa, không có tiếng thưa, người ta phá vào Chàng và nàng sóng sướt ngất ngỏi trên giường, bên cạnh công thuốc phiện và lọ dấm thanh. Cứu cấp, cả hai thoát chết cùng khai: không lấy được nhau chỉ còn có chết! Người ta khuyên dỗ mãi mãi. Chàng và nàng xích va-li chịu về Hà-nội. Vừa khỏi cửa phòng, chủ sấm nlu theo chia phắc-tuya đòi tiền ăn ngủ. Chàng năn tui lắt dấm, nàng sờ vì lắt dấm. Chủ sấm trợn mắt kêu: Thế này không được!

HỒI IV — Cảnh trước cửa nhà Sấm ấy. Chàng đi đã mấy ngày rồi chưa thấy quay lại, đi Hai-phong chạy tiền để chuộc nàng đã ký làm tin. Nàng ngồi cách va li ngóng chàng, mắt mơ màng tràn lệ trông bề mà than: « Kiếp trần ai mình còn nặng nợ. Giữa lúc ấy chủ sấm nặng nề bước ra.

TAM HÀ MÀN

Muốn biết sự thế sau thế nào đợi xem tin các báo hằng ngày sẽ rõ. Nghe đầu việc này, họ còn kéo dài độ mươi kỳ nữa.

BÁO NGÀY NAY ĐÃ CÓ NHÀ IN

Bắt đầu từ kỳ sau báo Ngày Nay sẽ in tại nhà in Ngày Nay. Chữ mới, nhà in mới, cách xếp đặt bài vở và quảng cáo có thay đổi

(Xem tiếp trang 16)

CHUYÊN

A di đà phật

CHÚ tều Lao trong truyện « Hồn Bướm Mơ Tiên », không ngờ lại có một đồ đệ lạ đời: ni cô Diệu Lý ở chùa Long Vân, trong Nam kỳ.

Ni cô Diệu Lý, một ni cô quy y đã mười hai năm nay, bỗng một hôm phật tổ không phù hộ để mắc nạn xe hơi đến gãy chân. Đêm vào nhà thương điều trị, người khám hộ chăm nom ni



vị dân bụng mỗi ngày một lớn Họ sợ rằng người ngoài không biết cho rằng vì nhõ nhiều kinh kệ quá và bụng nên thành ra như thế, vội đến cầu cứu sư thầy, sư thầy bêu ra tay tế độ cho uống vài lều thuốc tức thì bụng lại dẹp như thường. Lại một đôi khi, hèn quá nặn, bụng quá chướng, sư thầy phải sử dụng ngoại khoa dùng dao, kéo, hòng bẻ... mở xẻ để giải nguy cho các ni cô lòng thành nữa. Cách đây vài tháng, sư thầy đã phạm tay một lần và đã đưa sang Tây phương cực lạc một sư nữ ngoài hai mươi với một con năm tháng.

Những lời tố cáo của ni cô giả hiện này đã lọt vào tai nhà chuyên trách và cuộc điều tra đương tiến hành rất gấp để chiếu ánh sáng theo hành tòng bí mật của sư cụ chùa Long Vân, một cao đồ của Phật tổ Lô-tri-Thâm.

T. Văn

Bụt sinh bọt đẻ

SAO độ này làm chuyện sư thế? Ni sư trai gái gái nào sư lấy quạt chọc vú tía nữ...

Lại mới rồi sư ông chùa Hà-lâm, Hà-nam, giữ hai thiếu phụ ngủ lại chùa nữa.

Nghe đầu hai thiếu phụ ấy y phục tân thời, ngoài ba mươi tuổi, và có vẻ rất trai lơ mộ: buổi chiều đến chùa lễ phật rồi ngủ lại... sau khi chệch chén lơn dính với sư ông. Thấy thế, sáng hôm sau, — mả sáng hôm sau? — ông chành hội thị xã Chấn cầu sự để mất cảnh từ bị — sợ chậm quá liền cho tìm sư ông để xé hỏi. Nhưng sư ông không đến, nói chỉ có quan sứ và quan tuần mới có quyền đòi hỏi sư ông. Chẳng được đường, ông chánh hội đã phải trình sở cầm và đã cùng ông cầm đến chùa xem thì quả nhiên có thấy hai thiếu phụ ở chùa.

chuyện chỉ có thế. Phải, chỉ có thế. Người ta đi lễ chùa, chiều tối xa nhà phải ngủ lại chùa, sự ấy kể cũng thường. Bạo người ta trai lơ, nhưng

Vấn quà Hanoi

KÈ về các thứ quà mận, thì Hanoi còn nhiều: nào bún riêu, bún chả, thang cuốn, nem cua, nào miến lươn và bún ốc. Mỗi thứ, tất nhiên, có một vị riêng, và cả đến mỗi hàng, lại cũng có cái ngon riêng nữa.

Tôi thích nhất cô hàng bún ốc; không phải vì món hàng cô tôi thích ăn, — (xin thú thực rằng tôi sợ các bác ốc lắm) —, nhưng vì tôi thích nhìn người ta ăn, và vì thức quà của cô là cái điểm không thể thiếu được của một cách bình dân hoạt động trong các ngõ con và trên các bờ hè. Người ta xúm lại ăn quà bún ốc một cách mới ngon lành lắm sio! Có ai buổi trưa vắng, hay buổi đêm khuya, đi qua nhà các cô đào, và các chị em thanh lâu, thấy họ ăn cái quà ấy một cách chăm chú và tha thiết đến đâu không? Nước ốc chưa làm nhả nét các mặt tán phẩn và mặt lá,

Hanoi...

36 PHỐ

m'ng ớt cay làm soa suýt những cặp môi héo hắt, và khiến đôi khi rỏ những giọt lệ thật! há hơn cả những giọt lệ tình.

Cô hàng ốc có một cái dụng cụ, một đầu là búa, một đầu là dùi nhọn. Một cái gõ nhẹ, và một cái trở tay, là con ốc nguyên cả ruột đã gợn gợn rơi mình vào bát nước. Có thoắt thoắt rút ốc không kịp, trông thấy người ta ăn ngon lành chính cô cũng sinh thèm. Ấy có cô thủ thợ với tôi như thế.

Cùng họ nhà bún, riêu cua và thang cuốn vốn là quà sở trường của các bà. (Mà nghề ra cái tr ết lý sâu sắc này: thứ quà nào bán cho các bà bao giờ cũng đắt hàng, vì hai lẽ: một là vì các bà nội trợ lúc nào cũng sẵn tiền, hai là các bà ăn quà đã thành

ngườ
dầu
quy
vào
sao
thà
ph
tổ
ch
lòng
C
thi
là
ph
m
b
l
m
c
m
v
n
c
P
hi
c
g
v
q
n
x
u
v
đ
nh
m
t
b
g
ng
j
h
ph
c
th
t
n
đ
b
h
C
kh
M
nh
kh
t
đ
v
c
th
l
c
t
th
c
t

XA GẦN



người ta có trai lơ với sư ông đâu? Và
đầu người ta có trai lơ — người ta có
quyền được trai lơ chứ! — mà sư ông
vào trơ như đá vững như đồng thì đã
sao? Bọn ma vương cũng biết hiệ
thần là gái đẹp, dễ trai lơ trên ghẹo
Phật tử ở dưới gốc cây bồ đề. Nào Phật
tử có động lòng đâu! Người ta hành
chỉ hơn chúng ta ở chỗ không động
lòng vì gái đẹp.

Còn như nói sư ông đã cũng hai
thiếu phụ tiếc từng kia khác thì thật
là bực về nhẽ lời. Người ta ai chẳng
phải ăn, dù đi tu nữa. Đức Phật tử sau
một thời kỳ khổ hạnh đã giác ngộ bảo
bọn môn đệ rằng: « Muốn tìm chân
lý phải có một khối óc minh mẫn! »
muốn có một khối óc minh mẫn phải
có một thân thể tráng kiện. Và muốn
có một thân thể tráng kiện, cổ nhữn
minh phải ăn uống các món béo bở.
Vả đức Phật tử cũng vì đã ăn thịt lợn
nồi của một gã sãi bán thịt mà tại
cổ Nại Bào.

Phóng viên tờ báo hằng nầy còn
hiếu sự, còn thản nhiên cần thận
cả vào trong cái gương ở trên một căn
gác chùa Phật tử. Đây một đoạn
văn phóng sự với tất cả các « chi tiết
quan trọng » của một việc vật hằng
ngày: « Ông chánh hội đầu ông cũn lên
xem trên gác, thấy gác trang hoàng lịch
sự có vẻ kín đáo mà chân xanh gót đỏ
vẫn còn để ngổn ngang cả ở gương. »

Rồi lối thời: Phòng ngủ chẳng kín
đáo thì để thường trống bở à? Còn
như rét thì người ta đắp chăn, có gì
mà phải kể cái chăn xanh là một « chi
tiết quan trọng »; từ khi phóng viên
bị đặt ra, vì đời này nóng lắm, ai để
gì lại đắp chăn xanh cho người ta
ngủ chầy hay ngủ mướt cũng thế.

Ông chánh hội đến khám chùa cho
jà chùa bị nổ tạc vì « sự ngu chùa » của
hai thiếu phụ đã lần thân, hai thiếu
phụ bị lực vác, trả lời laanh quanh
càng lần lữa hơn. Sao không đáp
thẳng: « Chúng tôi muốn ngủ chơ chùa »

một đêm đầy có can dự gì đến các
ông mà các ông hỏi? Thế năm năm
vào ngày hội chùa Hương có lời hàng
trăm, hàng nghìn thiếu phụ, thiếu nữ
ngủ lại chùa một đêm. Hai đêm thì có
ông chánh hội bay ông chánh cấm nào
đến khám không? Có ông phóng viên



nào đến ghé mắt nhòm vào cái chăn
xanh cái gối đỏ của người ta không? »
Nhưng hai thiếu phụ lại không trả
lời thế, lại dùng một lẽ rất hóm hức
cho sự ngu chùa của mình. Họ nói về
lễ chùa, sư ông có giữ lại để nhớ sấm
hộ lễ vật vào dịp lễ « Bụt sinh bụt đẻ ».

Bụt sinh bụt đẻ?
Hay đó là một câu châm biếm mà
hai thiếu phụ đã mỉa mai tặng ông
chánh hội?

K. H.

Kỳ quặc

Một tờ báo hằng ngày có dịch trôi
bài du ký về nước Anam của
ông Trương Dục (không phải Trương
Dục Đức) đáng trong một tờ báo Tiền
Bách cũng đại khái như một bài địa
đư nói về nước Anam. Chẳng hạn
Anam ở đâu, bắc giáp... nam giáp...
địa lịch bao nhiêu, dân số bao nhiêu,
thuộc về giống da vàng, văn vân...
Nhưng có nhiều câu nghe hơi ngang
tai. Như chẳng rõ kỷ giã căn cứ
vào đâu mà viết: Trước kia họ (người
Anam) gọi nước ta là « quốc chủ » nay
gọi là khách chủ? Chừng vì ông
Trương Dục nghe thấy người ta chê
(Xem tiếp trang 16)

nuốt của Hào ba mươi sáu phố
phương: đó là thức quả bún chả.
Phải, cái thức quả bún thường
đó, sấu tính đường trong bốn tỉnh
đường ngoài, chả có đâu ngon bằng
ở kinh đô Ai cũng phải công nhận
như thế, hay ít ra những người
sành thưởng thức. Một ông đồ cuồng
chữ ở nhà quê, một hôm khăn gói
đi mang lên Hanoi, đã phải ứng khẩu
đọc hai câu thơ như thế này, khi
ngửi thấy mùi khói chả:

Ngàn năm xưa vật đất Thăng Long.
Bún chả là đây có phải không?

Mà cảm hứng thế là chí phải. Khi
ngồi cuối chều gió, đôi bụng mà
đón lấy cái khói chả thơm, thì ngòi
đề thành thi-sĩ lắm. Khó lắm cuộc
như sương mờ ở sườn núi, giọt mờ
chả sêu trên than hồng như một tiếng
thở dài, và tiếng quạt khẽ đập như
cành cây rung động quả bún chả có
nhiều cái quyền dữ đang gọi là mê
hồn, nếu không là mê bụng.

(Xem tiếp trang 16)

VĂN CHUYỆN « CẢI LẠY »

Trong một đám cưới

Mấy lời bàn góp

Một đám cưới không thành, vì
một lẽ này hay một lẽ khác,
luôn luôn can thiệp đến ai,
ngoài những người trong cuộc. Vết mà
đã gây nên một rối loạn rất náo
nhiệt trong một ít lâu.

Những lời bàn tán của xóm riềng,
những thứ « miêng tiếng thiên hạ » thì
dù có sai lầm đến đâu, hay bất công đến
đâu cũng không lấy làm lạ, và cũng
khó g đáng quan tâm. Nhưng đến các
báo chí là cơ quan công luận, mà cũng
có cái cử chỉ « người là đôi mắt » của bọn
ngạ pha ngạ phụ, thì thực là một điều
đáng buồn.

Ngay sau khi « câu chuyện vãi » kia
xảy ra, thì một vài tờ báo ở đây đã đồng
tín, và bàn tán một cách rất thiên vị,
và rất quá lạm nữa.

Thiên vị, là vì họ chỉ phỏng răn bên
họ nhà gái, rồi mạt sát chửi rủa, chứ không
hèm hỏi đến nhà trai xem câu chuyện
hực hư ra sao.

Quá lạm là vì họ đã dùng làm cái
quyền dư luận của kẻ cầm bút, họ đã
xé nát đến câu chuyện riêng của người
rà đã dám hạ lời phê phán vào một việc
gia đình của người ta. Khi người này
phải, mắng người kia « hủ » và « kiêu »!
Thực ra tất cả cái quyền của ta là chỉ
được nói đến những chuyện riêng của
khi nào có thể có một ý nghĩa chung,
có liên quan đến xã hội, và chỉ được bàn
luận trong cái giới hạn ấy mà thôi. Còn
như ai phải ai trái, ai thiệt ai hơn trong
việc gia đình, dẫu có phải là chỗ ta có
quyền nói, ta cũng không nên nói đến.

Như trong câu chuyện này, ông N. P.
(chứ rề) có « hôn » với ông nhạc, có
« kiêu », có « hủ » thực không, ta
khó g cần biết đến, và không có quyền
nói đến. Đây là chỉ biết một điều, là cử
chỉ của ông, nhất định không lạ, nó có
một ý nghĩa vượt qua phạm vi gia đình
riêng, và có thuộc về một vấn đề phong
tục chung ta có quyền và có bổn phận
nói đến. Cái cử chỉ đó chỉ xét theo phương
đến ấy, không ai có thể không khen ngợi,
trừ phi những kẻ không có lương tâm,
hoặc đầu óc hủ bại, hoặc có thù riêng,
hay ghen ghét riêng. Cái cử chỉ có ý nghĩa
lối đẹp đẽ, người thực giả tất biết thưởng
thức hết cái giá trị của nó, tôi cũng
không cần phải rơm lời bàn tán.

Còn như hai họ có lời qua tiếng lại,
ai nhún nhường lịch sự, ai vô lễ kiêu
kỷ, có dự gì đến ta?

Ở trên là tôi xét về cái cử chỉ của ông

N. P. chúng rề. Đây tôi muốn nói đến
cái thái độ của « ông nhạc ».

Cái chàng rề phải là mình, đó không
phải là một điều đáng trách. Người ta
chỉ đáng trách khi nào người ta làm một
việc gì tự ý riêng mà có lỗi. Còn như
đây là cái phong tục hủ lậu còn rồ
lại trong cả cái đám người ta ở
nước ta, nào phải lỗi riêng của « ông
nhạc » này đâu. Có lẽ là chế cái thô
lực vô nhân đạo kia, mà đừng nên trách
riêng một người nào.

Song, « ông nhạc » gắng với « chàng
rề » làm từ cuộc nhún duyên của con
gái mình, đó mới là quan điểm đáng
chối của cái việc này. Chả con gái, có
vì lẽ hôn nhân, mà buồn duyên tại
phần, hay lại cho là may mắn, hay chỉ
thản nhiên lãnh đạm, coi đó là chuyện
tâm tình của người, nếu ta có oán dục,
ta không nên bàn đến. Ta chỉ biết nhún
lặng hai điều này: một là dẫu có sự
hôn; hai là sự ỡ hôn đã do ở người
cha, chứ không phải do ở người con.
Mà ai là nhân vật chính, có quyền
định đoạt trong việc hôn nhân này, ấy
là người con gái, hay là người cha, hay
là các ông chú, rồi mạt sát chửi rủa họ? Đến
bao giờ, trời ơi biết đến bao giờ, ở trong
gia đình Anam người ta mới chịu hiểu
một cái lẽ rất giản dị, rất hợp công lý,
rất nhân đạo, là việc hôn nhân chỉ là
việc của hai người con vì có ịnh hưởng
lớn đến tương lai của hai người. thì
chỉ riêng hai người có quyền định đoạt;
bố mẹ và họ hàng chỉ có quyền giúp
vào, mà không có quyền phá hoại?

Khi « ông nhạc » và cả họ nhà gái,
trong chuyện này, nhất định gắng với
chàng rề và vai trò làm từ cuộc nhún
duyên của con gái, thì đã hỏi ý kiến
con gái chưa, mà xử sự một cách lạm
như vậy?

Biết đến bao giờ, người ta mới chịu
trả lại cho con « cái quyền hạnh phúc »,
theo nhân đạo. Từ trước đến nay, những
bực làm cha mẹ đã quá lạm nhiều lần,
đã giữ diệt trong tay mình cái quyền
hạnh phúc của con, ấy là theo công lý
nào? theo nhân đạo nào?

Đó là mấy điều mà tôi ộc (tho) thiên
của tôi đã nhận thấy trong câu chuyện
vật kia, và tôi rất lấy làm mân ngứa
nên có một vài người thức giả nào
cũng chịu khó quên cái tính cách quá
riêng của câu chuyện kia, quên cái có
nhân của những người trong chuyện,
mà cùng tôi suy nghĩ về một vấn đề
chung, đã nhờ câu chuyện này gợi lên.

DOÀN-PHÚ-Đ

Sắp có bán:

CON ĐƯỜNG SÁNG

từ thuyết của HOÀNG-ĐẠO — Giá 0p 50

QUYỀN SÁCH

(Loại Sách Hồng số 3)

của THẠCH-LAM — Giá 0p 10

DOI NAY XUAT BAN

của THẠCH LAM

PHU'Ồ'NG

lực ngữ. ca dao) Là có một điều:
nhà mình làm lấy, dù bà vợ khéo tay
đến đâu, ăn cũng không thấy ngon
bằng mua của các hàng rong, nhất là
hai thứ thang và riềng. « Ờ sao vậy?
Có ai tìm ra cái lẽ triết lý thứ ba
không?

Mến lươn là thức quả ăn bổ ẩm,
nhiều người bảo thế. Đâu ông thì
không hay tin, nhưng đàn bà thì dễ
tin lắm. Thế cho nên đã thấy nhữn
ông cũng không thích ăn lươn, mà
vẫn bị các bà vợ ép cho ăn dù t ền
các bà ấy trả lấy. Tình nghĩa đầm
thắm của vợ chồng, đôi khi có thể
lấy nhữn ít mến lươn mà đo được.

Ấy, sự này đi khó, các thứ quả
củi bún, mà tôi quên không nói đến
thứ quả bún quan trọng và đặc điểm

TIN TRONG TUAN LE

Việc Âu Châu. — Tại Na Uy, quân Đồng Minh và quân Đức vẫn đánh nhau quanh Jvare Narvik. Quân Anh Paá có phần thắng lợi.

Đức xâm lấn Bỉ, Hà Lan và Lục Xâm Bảo. — Ngày 10 Mai, quân Đức đã đánh vào các nước Bỉ, Hà Lan và Lục Xâm Bảo. Quân Pháp đã lập tức tiến vào đất Bỉ để cứu. Sau mấy ngày huyết chiến, quân Đức đã tiến đến gần thành Liège và Rotherdam. Hai Đại quân Pháp Đức đã tiếp nhau trên địa phận Bỉ và Lục Xâm Bảo.

Vấn đề Nam Dương Quần Đảo. — Nhật đồng ý với Mỹ giữ cho Nam Dương Quần Đảo thuộc quyền cai trị Hoa Lan.

Việc Trung Nhật. — Tại Hồ Nam Hồ Bắc, Quảng Đông và Quảng Tây hai quân Trung Nhật vẫn đánh nhau. Nhật hợp với 30.000 quân tại Ung Ninh (Quảng Tây) chưa rõ sẽ đánh phương nào.

Các nhà báo với Đại Hội Nghị. — Các nhà báo cũng được quyền bầu các hội viên vào Đại Hội Nghị Đồng Dương, nhưng phải đến biên tên vào sổ báo cử mới được.

Kết quả Cuộc xổ số Đông-Pháp hôm 9 Mai 1940

Các vé có 2 con số cuối cùng cùng là 70, trúng 10 p.

Trúng 50p, các vé có 3 con số cuối cùng là: 961 và 161.

Trúng 100p, các vé sau cùng có 4 con số sau này: 3952 và 3882.

Trúng 500p (trúng 5 con số sau cùng):

78.700	73.004	75.359	44.592	23.656
27.271	40.534	76.777	54.964	06.211
46.744	57.522	47.835	07.612	70.859
59.607	79.412	85.523	54.923	74.963

Trúng 1000 p. 30 vé:

079.024	042.093	373.018	256.506
296.832	492.568	544.649	253.056
270.979	566.955	577.189	420.368
420.755	524.649	515.373	263.276
297.371	583.335	077.930	188.151
515.215	369.097	497.371	024.476
348.609	284.890	067.954	206.534
	584.483	215.438	

5 số trúng 5000 p. 306.322 567.949
268.078 006.821 560.038

2 số trúng; 10.000 p 404.982 102.993

Crucé xổ số chung có 2 bộ A và B.

4 số an ủi 1000p A 471.459, A 023.230
A, 276.052, A 308.947

1 số an ủi 10.000 B 492.564.

2 số trúng 15.000p B. 276.052;
B 208.947

1 số trúng 20.000p : B 023.230.

1 số trúng 40.000p : B 471.459.

5 số đặc trúng 80.000p : A 492.564.



ĐÚNG ĐÁN
GIỜ SỬ KÝ. — Thấy giáo — Anh hay nói cho tôi nghe về hai bà Trưng.
TRÒ NGANG — Đó là truyền đàn bà tôi không bao giờ để ý.

LƯ'O'M LAT

Chiều bóng có mùi

Kỹ nghệ chiếu bóng rất tiến bộ kể từ ngày mà xem chiếu độ nửa giờ là đủ rức mắt. Thêm vào hình ảnh, bây giờ chúng ta còn có âm nhạc, tiếng nói, và màu sắc. Một vài phim lại có hình nổi bật lên nữa, trông qua một thứ kính riêng. Nay mai người ta lại đi xa hơn nữa, và người đi xem có thể... người được phim ảnh. Ở những phim ấy, nhiều mùi khác nhau để tiết ra, tùy từng lúc; như lúc hái hoa, hái quả hay ăn uống chẳng hạn. (Tit bits)

Một thám tử mới 11 tuổi

T lần nay ở tỉnh thành Biella bên Ý, người ta thấy xảy ra nhiều vụ trộm cướp rất táo bạo ở các ô tô chở hàng đương đi. Bọn cướp đi ô tô đến, chuyên rất nhanh chóng các hàng hóa sang xe chúng, rồi vận máy chạy; chẳng một ai biết chúng là ai, và chúng hành động lúc nào.

Một ngày kia, một cậu bé 11 tuổi tỉnh cơ được chứng kiến một vụ trộm như thế. Gọi người đến ư? Có lẽ không đủ thì giờ. Can thiệp ư? Cậu làm gì được? Bọn cướp hẳn thì quăng cậu đi như một cái rơm. Cậu bèn nấp đi, và lấy phấn vẽ trên cái chắn bên của xe một hình vẽ riêng, rồi chạy về nói cho bố mẹ biết. Bố cậu bèn gọi giấy báo cho sở Cảnh sát, và nhờ cái dấu hiệu đó, nên người ta tìm được xe

của bọn cướp một cách rất dễ dàng. Cậu thám tử trẻ tuổi ấy được ngợi khen và tặng thưởng rất trọng hậu. (Junior)

Sức giai của sợi tóc

Một sợi tóc nào có thể nhắc được một vật nặng 110 grammes mà không đứt. Sợi tóc vàng chỉ có thể mang được 70 gr. (Còn sợi tóc đen? Không thấy các nhà bác học nói đến). Theo sự tính toán của nhà bác học Anh Wilson, một tóc thường của một người có 130.000 sợi, và một tóc rậm thì có 150.000 sợi.

Cứ theo đó mà tính ra, — và nếu cứ cho mỗi sợi trung bình mang được 90 gr. thôi —, thì chúng ta có thể treo 11.700 kg ở một tóc của một người.

Thật có ai ngờ! Gần 12 tấn, sức nặng của một chiếc ô tô buýt hạng to. (Junior)

Có 69 con

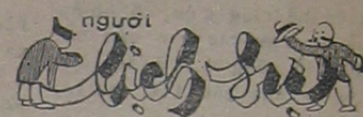
SINH mười lăm con, cả mười lăm đều đàn, bà Scholts Harrismith, xứ Orange Free, nhân dịp sinh nhật băm năm tuổi, tuyên bố chiếm giải quán quân hoàn hảo về tài đẻ. Nhưng bà Scholitz sẽ bị thất vọng, vì đến sự gắng sức của bà đã đáng khen đấy, bà vẫn không thể theo kịp bà Matthew Bauer được, bà này trong hai mươi tám năm liền, có son son năm một. Tất cả các con bà

đều sống. Bà Bernard Scheinberg lại còn mắn hơn, bà mất năm 56 tuổi, có tất cả 69 con: bốn lần sinh tư, bảy lần sinh ba và mười sáu lần sinh đôi, không một lần nào sinh một. Một việc kỳ dị khác là sự sinh nở của bà Maledemoire hinh như cứ tuần tự như tiên: trong 6 năm bà sinh ba 21 con, năm đầu sinh một, năm thứ hai sinh đôi, năm thứ ba sinh ba, và cứ như thế mà tăng mãi.

(Tit bits)

Sức chạy nhanh của thỏ là bao nhiêu?

CÁI rân bỏi rất có ích cho người đi săn này vừa mới được một người đi mô tô chạy theo thỏ giải thích. Người ấy nhận ra rằng trong 500 thước, thỏ chạy nhanh 50 cây số một giờ, thế mà người ta thì chỉ chạy được tới 35 cây số là cùng thôi. (D 1.)



Ăn uống

(tiếp theo)

TA dùng rửa để ăn măng: ta bẻ chỗ đầu xanh bằng rửa, rồi ta ăn cũng bằng rửa. Ta dùng tay để bẻ vỏ các con tôm. Không bao giờ ta được cắt rau sống trên đĩa. Ta dùng dao để bỏ quả dưa (melon), còn ăn bằng rửa. Còn ta ăn nho bằng tay.

NHỮNG quả lê, táo, đào bóc vỏ ăn bằng rửa. Chuối cắt bằng dao và ăn bằng thìa. Cam quýt bóc vỏ bằng dao và ăn bằng tay.

THƯỜNG thường bữa tiệc không lâu quá một giờ. Khi các câu chuyện hình như đã vãn, bà chủ nhà đứng lên, để khăn ăn, của mình không gấp về bên phải, rồi khoác tay người bạn đàn ông của mình và đi vào phòng khách. Tất cả mọi người đều theo. Người ta dọn nước café và rượu «liqueurs» lên trong phòng khách.

CÁC cô con gái phải lên tiếp «café» cho khách, và nếu, khi các cô vắng mặt, thời bà chủ nhà phải tiếp. Bà chủ nhà rót cho đầy một chén, nên cần thận dùng cho chán ra ngoài, và đi về phía người khách nào mà bà chủ muốn tiếp trước tiên. Bà chủ cầm ở tay trái một cái bình đựng đường và một cái gấp đường cho vào chén «café» đưa khách.

(Còn nữa) THẾ HUNG

Muốn đẹp

Một cuốn sách chỉ dẫn một cách đầy đủ những phương pháp làm cho người đàn bà trở nên đẹp.

Không làm quảng cáo riêng cho một thứ phẩm sức nào, sách này dạy cách rửa sạch cách làm cho da tươi và hồng, lông mi dài và cong, móng tay thon, chớ hôi mốc, hôi nách, chớ ngứa, chớ ngứa, cách lập thể thao để giữ cho thân hình được cân đối v. v..

Giá mỗi cuốn 1p 00 ở xa gửi lãnh hóa giao ngân

Bán tại:

DAO - LAP
87, Phố Hàng Gai - HANOI

Préparation au DEPSI et au Brevet Elémentaire

par ĐOÀN-NÔNG NGUYỄN LÂN - NGUYỄN BÌNH THÚY

Professeurs au Lycée Khải-Định - Huế

Avec la collaboration de plusieurs Professeurs des Institutions publiques et privées. Recueil de compositions françaises, de dictées avec questions et réponses, de problèmes de géométrie, d'arithmétique, d'algèbre, de physique et de chimie, sujets donnés aux divers examens, à l'usage des élèves de l'École et des candidats au DEPSI et au B.E.

Prix de vente Op 35

(ou envoie un envoi de Op 40 en timbres - postes).

Conditions avantageuses pour les libraires

LIBRAIRIE HUONG-GIANG

21, Rue Paul-Bert, 21 - Huế



TRÔNG CÙNG

CHỖ BẠN TRÈ

NHỮNG SỰ PHÁT MINH

CHẮC các bạn ít khi nghĩ rằng, thế kỷ này, tuy có những việc đáng buồn xảy ra, là một thế kỷ rất phong phú, ở chỗ có rất nhiều sự phát minh mới lạ.

Khiến cho chúng ta phải tự hỏi rằng cái trí sáng kiến của con người đến đâu là cùng, cái trí rất tốt đẹp khi quay về những cách tìm tòi có ích cho nhân loại, (và nhiều khi, tiếc thay, lại không thế).

Sau vô tuyến điện, Truyền ảnh (Télévision), sau cái ống kính thiên văn khổng lồ của Thiên văn đài Mont Wilson (Mỹ), khiến cho các nhà thiên văn học từ nay có thể nhảy một bước lột trong cái vũ trụ bao la rộng, giờ đến cái kính hiển vi đặc biệt, làm to lên 300 000 lần, sẽ mở ra trước mắt các nhà bác học những bí mật của cái thế giới bé tí tí.

Muốn hiểu sự tiến bộ trong khoa học này là thế nào, chúng ta cần phải biết rằng những kính hiển vi t t nhất dùng hiện nay trong các phòng thí nghiệm chỉ làm to lên có 2000 lần — kể cũng đã là một kỷ công rồi.

Nhưng mà những con vi trùng bé nhất còn 10 hay 100 lần bé hơn một phần nghìn một ly (1/1000 é de mm), kích thước bé

nhất có thể soi được với các kính hiển vi thường ấy.

Người ta tưởng đã dùng hết cái sức soi của các bản kính, vì cái lẽ rằng những luồng sáng của ánh sáng không phải là hết sức bé; chiều dài của luồng sáng ánh sáng là một vài một phần nghìn một ly. Những luồng sáng ấy như vậy ngắn hơn những vật nhỏ bé mà chúng chiếu để cho ta trông thấy. Muốn nói rõ ràng hơn, những vật bé quá lọt qua luồng ánh sáng và không bị chiếu nữa.

Như vậy phải dùng đến những luồng sáng nào có thể còn nhỏ hơn luồng sáng của ánh sáng.

Lần đầu tiên, nhà vật lý học Pháp, Louis de Broglie, đã tìm ra rằng một bó những điện tử (électrons), — là những giọt điện ở trong một nguyên tử — có những tính chất giống những luồng ánh sáng.

Người ta có thể dùng những luồng điện tử ấy làm sáng một cái màn tâm cao chất sang, và khiến các hình rõ ra có thể trông thấy được. Như vậy ống kính hiển vi dùng điện tử ấy có thể làm to ra gấp trăm nghìn lần những ống kính hiển vi mạnh nhất.

Cái ống hiển vi mới lạ ấy hiện đã lắp xong rồi, và làm to ra 300 000 lần. Ống ấy không có kính, kính đã thay bằng những cái « kính điện ». Cái ống hiển vi ấy trị giá nửa triệu quan.

Nhờ có cái dụng cụ tinh xảo ấy, các nhà tìm tòi sẽ nhìn vào được cái thế giới — từ xưa đến giờ vẫn chưa ai nhìn được — của những vật nhỏ tí. Một vũ trụ mới tưởng rằng sẽ ở ngoài phạm vi tìm tòi của người ta mãi mãi, hiện giờ sẵn sàng trình bày trước mắt.

Có lẽ nay mai người ta sẽ khám phá ra được cái bí mật của nguyên tử (atome), là một cái nguồn sức mạnh vô cùng tận, mà người ta áp dụng vào những sự cần dùng không bờ bến của loài người.

(Robinson)
T. H. dịch



— Em hãy kể một dân tộc giống da vàng.

— Thưa là, người « xứ nghệ »

NGAY NAY NÓI CHUYỆN

T. T. Hải phòng. — 1) Một người mình gần nhất định lấy làm lạ, nhưng vì một lý do nào đó không lấy được nhau, người mình gần đây giờ lấy chồng, người chồng ấy là bạn thân của mình, người ấy một mình đi dự đám cưới, mình có nên đi hay không?

— Nên đi làm chứ, đi vì người chồng, bạn thân của mình cũng có, nhất là vì người yêu của mình: người yêu sẽ cảm động sẽ kính trọng mình. Và biết rằng mình vui vẻ và chỉ mong cho người ta sung sướng, người ta sẽ được sống sung sướng với chồng người ta. Mối mà mình không đến dự, người ta sẽ cho là mình giận và ghen. Và người ta sẽ sinh ra nghĩ ngợi khổ sở.

2) Người con trai và người con gái cùng bị ép duyên không hiểu nhau và không muốn gần nhau người con trai bỏ ra đi, nhờ sự tình cờ gặp một người con gái rất gần mình và thương nhau, người con trai quyết bỏ hẳn người không hợp với tính tình mình, mà lấy người con gái kia không? Hai người rất gần nhau, nhưng vì hay cãi nhau luôn luôn đó là cái vui hay cái buồn mình?

— Lấy thế vợ sẽ kiên cho, vì chưa ly dị với vợ trước thì lấy vợ sau sao được, hoặc giả lấy làm lẽ, thì đó lại là chuyện khác.

Kể bực mình thì cũng bực mình. Nhưng cãi nhau soáng soáng thôi — đó là một sự cần có cho hạnh phúc gia đình. Cãi nhau như thế hai người sẽ không bao giờ xô sít nhau to, mà có khi vì cãi nhau soáng mà yên nhau hơn nữa.

Của Ngọc Ba. — 1) Nếu nói cho người gần biết rằng: tôi đã góa, mà người ấy trả lời cho tôi biết rằng: chỉ gần tôi bằng thứ tình bạn hữu, thì nên tuyệt giao, hay là nên chiều ư?

— Nên chiều ý lắm, vì không có tình yêu nhưng có tình bạn cũng hay chứ sao. Nhất là tình bạn lại rất chóng đổi ra tình yêu lắm: những giới hạn kín đáo quá nhiều khi người ta vượt qua mà không biết.

2) Ta có thể tỏ tình gần với một người con gái thật: về hạng sang trọng với một tâm lòng thành thật không? Mà ta gần thế có hại gì cho người ta không?

— Sự gần gũi sang không có ảnh hưởng gì trong tình yêu thành thật; nó chỉ có ảnh hưởng nhiều ít trong sự lập gia đình mà thôi. Nhưng đối với một đôi rất yêu nhau, thì sự gần gũi có không quan hệ mấy. Ông yêu một người gần hay sang không có hại gì cho ông mà cũng không hại gì cho người ông yêu. Dạy chỉ còn người ta có yêu lại ông không đã.

M. Sút, Hanoi. — 1) Tôi mắc bệnh liệt đã

lâu năm không có thuốc nào chữa khỏi. Có cách nào chữa hiệu hơn?

— Khó lòng mà chữa ông được, vì ông không nói rõ ông bị liệt ở bộ phận nào trong người ông. Liệt có rất nhiều chứng. Người ta có thể liệt cả về bộ thần kinh, về phần trí khôn v. v. Ở trường hợp sau, người ta hay nói những câu vu vơ và bỗ lỗ thôi.

2) Tôi hay của gút lôm, bất cứ là một việc phải g nhỏ mọn. Tại sao? Cách chữa?

— Hay của gút đến thế là tại bộ thần kinh bị kích thích quá rồi. Cách chữa: 1) trước khi ngủ gối lấy gối đỡ đỡ ra ngoài, và đếm đủ ba trăm tiếng tích tắc; 2) lấy mũ đội rồi đi dạo phố độ 15 phút; 3) nghĩ đến những chuyện vui hoặc đọc mấy bài thơ khôi hài.

Tâm Dương, Tourane. — Người có máy thu tin tức hay âm nhạc bằng vô tuyến điện phải trả thuế gì cho chính phủ không? Có phải trả tiền gì cho những hãng đưa tin tức hay âm nhạc bằng vô tuyến điện không? Nếu không, thì những hãng ấy lấy tiền đâu làm phí tổn. Có phải họ lấy tiền của nhà làm và bán những máy thu tin. Thế thì trước khi mua máy để bán những máy thu, phải được chính phủ cho phép trước tiên đi?

— Không phải dùng thuế gì cả, hiện giờ. Chỉ phải khai báo với các nhà chức trách mà thôi. Mà cũng không phải trả tiền gì trong khi nhận tin tức hay nghe âm nhạc đâu hát. Những nhà truyền âm nhạc đã có điều đình riêng với các nhà sản xuất các máy V. T. B.

2) Có phải mỗi poste émetteur dùng một luồng điện riêng mà poste khác không được dùng đến? Với một máy thu tin tức thì có thể nghe tất tần tủa của tất cả những đài trên thế giới?

— Mỗi đài dùng một luồng điện riêng (hoặc nhiều luồng sóng riêng), đã có điều đình trước với nhau (convention de Montreux năm ngoài ở Pháp) M y t, nghĩa là mạnh, có thể nhận nghe được khắp cả các đài truyền thanh trên toàn cầu.

De Tuấn, Hà Đông. — 1) Tại sao lại bị bệnh daltonisme? Có thể chữa lấy được không? Cách chữa thế nào?

— Bệnh Daltonisme là một bệnh của mắt, trong các màu sắc nhầm lẫn cả. Do một nguyên nhân không điều hòa của các gân mắt, tất nhiên. Chưa lấy được nghe biết cách chữa, và muốn biết cách chữa tại đến hỏi thầy thuốc.

2) Muốn mua các đồ vật đáng giá độ 6, 7 Bào ở tỉnh Saigon chẳng hạn, gửi tiền bằng timbre có được không? Bỏ phòng bị lừa dối có sợ mất không?

(Xem tiếp trang 18)

ĐÀO MỎ

Đã có bản tiểu thuyết của

NGUYỄN-VY

giá 0.50 cuốn 0p 25

Một cuốn Tiểu thuyết rất hay mà các bạn gái và các bạn trai NÊN ĐỌC để hiểu một hiện tượng xã hội thật của ai-tinh... Tác giả là rất lý thuyết; mình khỏe có một không hai của một hạng công-tử chuyên môn sống vì gái, đường hoàng, sang trọng cũng vì gái...

LIBRAIRIE CENTRALE 69, Bd Bonaparte Desbordes — Hanoi (Ancienement: 110, Pont de Bois)

Nên biết

CỬU-LONG - HOÀN

Một thứ thuốc được phổ-thông
nhất ở Đông-Dương

Cửu-Long-Hoàn là một bữa được
phát-hành bởi nhà thuốc Võ-Đình
Dẫn ở Cholon (Nam-Kỳ) N° 323 rue
des Marins, nhà thuốc sáng lập gần
20 năm, được tin dụng nhất ở xứ
miền.

Các cụ hơi thấy mệt, kém ngủ
mất ăn, là phải dùng một hoàn Cửu
Long.

Những người gầy gò mất huyết
phải nhờ thuốc Cửu-Long mới thấy
máu lại sức.

Các thanh-niên nam-nữ vì làm
việc nhiều mà mất sức, con người
phải xanh xao, trí hóa phải mờ một
họ đều khuyên nhau phải uống vài
ngày thuốc Cửu-Long.

Các tiểu-thor thiếu-phụ muốn
nhau sắc được tươi trẻ, muốn khi
huyết được hồng-hào nếu không
nhờ đến thuốc Cửu-Long thì không
còn biết nhờ thuốc nào hơn nữa.

Thậm chí, những người ngồi lâu
đánh bài mệt nhọc, có truyện đi xa
thức đêm cũng đều phải dùng 1
hoàn Cửu-Long mới lấy lại sức khỏe
màu chóng trong mấy phút.

Cửu-Long-Hoàn thật là thứ thuốc
huyền-diệu, rất có ích cho đời
người, xưa nay, từ bình-dân đến
trưởng-già đều ngợi khen. khắp
Trung, Nam, Bắc, các danh-sĩ giai
nhân đều yêu chuộng.

Người ta đã thường nói :

Muốn sống phải nhờ cơm, muốn có
sức khỏe phải nhờ Cửu-Long-Hoàn.

Câu nói ấy đã đúng với sự thật.

Vậy những ai, dầu thuộc phái tân
học hay cựu-học xưa nay chưa gặp
dịp có thiện-cảm với thuốc Á-đông
bây giờ nên dùng một hoàn Cửu-
Long thử xem.

Dùng cho biết cái công-trích
kinh-nhan của kẻ Phát-minh Cửu-
Long-Hoàn một thứ thuốc không
thẹn với phạm-vi của nó ở giữa
thời đại mà khoa-học đã thịnh-thế
và xướng-minh.

Thuốc Cửu-Long-Hoàn có bán
cùng các hiệu buôn lớn nhỏ khắp
xứ, không nơi nào là không có trữ
Giá một hộp 2 hoàn là 1p.10

Được làm tổng-phát-hành cho
toàn hạt Bắc-kỳ, Ai-lao, và Thanh-
Hóa, Nghệ-an, Hà-tĩnh, là hãng
Vạn-Hóa số 8 phố Hàng Ngang
Hanoi.

Các thương-gia xa gần muốn trữ
bán Cửu-Long-Hoàn và các thứ
thuốc Võ-Đình-Dẫn, Phục-Hương
xin do nơi hãng Vạn-Hóa Hanoi.

Ở xa gởi thư mua dùng, sẽ gởi
thuốc cách lách-hóa giao-ngân ở
nhà giấy thép.



Con Khi' ĐỘC

của RUDYARD KIPLING Bản văn của THẾ-LỮ

Câu chuyện dưới đây
là bài truyện ngắn thứ
nhất đăng trên báo
này, của nhà văn hào
nước Anh, Rudyard
Kipling, mới mất năm
ngoài. Sự nghiệp và
văn tài của nhà văn
được cả thế giới ca

tụng, nay không cần phải nhắc lại ở đây. Chúng tôi chỉ có ý hiển
bạn đọc một trong số rất nhiều truyện ngắn mà Kipling đã viết
trong cuộc đời làm văn và làm báo của ông, một truyện ghê
thuật lại bằng một nghệ thuật rất giản dị và rất mạnh mẽ.

CHÍNH cái con khi độc
trong cái chuồng sắt lớn
cột ở chỗ máng nuôi cừu
kia đã gợi ra chuyện.

Đêm hôm ấy bức bối khó chịu,
chúng tôi đi ngang qua cái
chuồng sắt cùng với anh chàng
người Đức thân hình vạm vỡ tên
là Hans Breitmann; tại chúng
tôi kéo lê giường ngủ về phía
mũi tàu, nên con vật thức dậy
rồi liền da dả kêu lên những
tiếng ghê tởm cả tai. Con khi
độc ấy người ta bắt ở quần đảo
Malais và sẽ đem bày cho thien
hạ vào xem, mỗi người phải trả
một shilling (1). Suốt bốn ngày
dồng dĩa, con vật nào chống cự,
nào kêu hét, nào rung chuyển
những song sắt to nặng ở cái cũi
nhốt nó, và trong hồi ấy đã có
lần thiếu chút nữa nó giết mất
mạng một anh lính thủy Ấn Độ
vô ý đi qua vừa cầm cái bàn tay
to tướng xồm xoàm những lông
kia.

Hans đứng lại gần chuồng sắt
nói :

— Được say sòng chút ít cũng
tốt đấy, người anh em ạ. Người
anh em bay nóng tính quá.

Canh tay con khi độc trẻ nài
luôn qua những chấn song. Nào
ai ngờ đầu sau lúc đó, bất thần,
nhanh như một con rắn chuồi
mình để bõ, cái cánh tay ấy ném
về phía ngực anh chàng Hàng
lụa mỏng mảnh ở bộ áo ngủ bị
sẻ rách. Hans lùi lại một bước
như chẳng có việc gì hết, rồi bẻ
một quả ở cái buồng chuồi treo
gần một cái ca-nô.

— Nóng tính quá !

Hans vừa nói vừa bóc quả
chuối và đưa cho con quái vật bị

(1) Bạc Anh, giá 6fr21 vào khoảng
hơn 6 hào bạc Đông Dương.

nhốt bấy giờ đang sẽ vụn mảnh
lụa rách trong tay.

Đoạn rồi chúng tôi đặt giường
nằm ở mạn mũi tàu giữa bọn
lính thủy Ấn - độ đang thiu ngủ;
chúng tôi cố nèo lấy một chút cái
thứ gió hia hia mà nhờ tàu chạy
chúng tôi mới được hưởng. Mặt
bề lúc ấy giống như mặt dầu bốc
khói, trừ một khoảng phía mũi
lấp lóang thành tia lửa, hiện lên
rồi tức khắc biến vào đêm tối
thành soáy nước và giải sáng mờ.
Thì ra một cơn giông nổi lên cách
đó mười hải lý; những ánh chớp
xa thường thấy nháy lập lòe. Con
bò cái trên tàu không đứng yên
vì sự nóng bức của khí trời và vì
cái hơi con khi độc trong chuồng
sắt, chốc chốc lại kêu lên một
tiếng ai oán, cung bức đứng tiếng
của người trên chòi canh đáp lại
tiếng của người bên dưới hô gọi
từng giờ một. Tiếng chuyển động
nhịp nhàng của mây tàu đưa lên
nghe rất rõ và những tiếng sột
than đồ xuống bề thỉnh thoảng
lại va vấp vào những tiếng âm
đều đặn và không ngớt của máy
tàu.

Hans bấy giờ nằm ở bên tôi.
Hắn chăm một điều gì ghê gớm.
Tất nhiên câu chuyện bắt đầu
nhóm lên. Hắn có một giọng nói
rập rờn êm như nhịp sóng, hẳn
lại có sẵn những kinh nghiệm rộng
hơn bề cả; bởi vì công việc suốt
đời hắn là xuôi ngược từ đầu chi
cuối thế gian để tìm tòi những kỳ
hoa, những thú rừng và những
mẫu hàng từ xứ cho những nhà
buôn Đức và Mỹ. Tôi thấy cái
mẫu đầu dóm lửa ở điều gì ghê
của hắn cháy đỏ lên rồi mờ dần
trong bóng tối; những câu nói
nặng lên, hạ xuống theo một
nhịp đều đều và tự thấy buồn

ngủ. Nhưng con khi độc chừng
không yên giấc vì nhớ cảnh tự
do vùng vẫy trong rừng, lúc đó
cứ kêu rống mãi lên như một
vong nhân trong lửa giải tội (1),
và rung rất dữ những thanh
chấn song.

Hans uể oải nói :

— Nó mà ở ngoài lúc này thì
xác chúng mình ở đây không
còn lại mấy tý. Nó kêu dữ thật !
Nhưng rồi anh xem, hễ thôi kêu,
tôi sẽ có cách làm cho thuận tính.

Có một lúc dừng lại giữa những
tiếng âm ỹ, rồi từ miệng Hans
thoải ra một thứ tiếng bắt chước
tiếng rắn phi, bắt chước khéo
đến nỗi thiếu chút nữa tôi đứng
phất lên. Không nghĩ, không
ngắt, cái tiếng giết người kia chạy
trên mặt sàn tàu, và từ lúc ấy
người ta không nghe thấy tiếng
song sắt bị lay chuyển nữa. Con
khi độc ran lên cầm cập, bắn bặt
trong một cơn khủng khiếp hoàn
toàn.

Hans nói :

— Đây, cái ấy làm cho nó phải
nín lặng. Tôi học được cái phép
ấy ở Mogoug Tanjong hồi tôi đi
lượm những khi nhỏ cho những
người mua ở Berlin. Tất cả thú
vật trên thế giới đều sợ giống khi
— trừ có loài rắn. Vậy tôi mới
giả làm rắn để chống lại khi, thế
là nó phải. Anh có buồn ngủ
không hay là muốn nghe chuyện
muốn nghe thì tôi sẽ kể cho anh
một chuyện mà anh sẽ không
chịu tin.

Tôi nói :

— Ở đời này không có chuyện
gì là chuyện tôi không tin.

— Nếu anh biết tin, ấy là đã
biết được đôi chút đấy. Bây giờ
tôi muốn thử lại lòng tin của
anh xem. Được rồi.

« Hồi tôi đi lượm những khi
nhỏ tôi nói lúc này — bấy giờ là
năm 1879 hay 80; và tôi đang
ở quần Archipel, trong khoảng
đen tối kia kia ! — (Ngón tay
hắn chỉ phương nam, về phía
Nouvelles Guinées). Trời ạ ! thực
đi lượm những xích-quỷ hiện
bình tôi thấy còn hơn là

(1) Lửa giải tội hay lửa luyện tội là
một thứ ngục để những người chết (theo
đạo Thiên chúa) ở chịu khổ hình cho đến
lúc sạch tội.

lượng những cơn khi nhỏ ấy. Là vì khi nào chúng nó không ngoạm mất một ngón tay của mình, thì lúc nào chúng nó cũng rạc đi vì «nhớ quê quán» — đó cũng do ở cái linh hồn dở dang mà chúng có, cái linh hồn ngừng lại nửa vơi trên bước đường tiến hóa... Tôi ở quần đảo được gần một năm và gặp ở đây một người đàn ông tên là Bertran. Hắn ta là một người Paáp, một người tử tế, có tính thích khảo về vạn vật học đến nhập cốt tủy. Người ta bảo hắn là một tên khờ sai vượt ngục, nhưng hắn đối với tôi, hắn là nhà vạn vật học, thế là đủ rồi. Hắn gọi được các giống thú vật trong tận đáy rừng, và những thú vật ấy đến gần hắn. Tôi vẫn bảo hắn rằng hắn là thánh Francis d'Assise tái sinh trên trái đất, thì hắn cười, nói rằng hắn chưa giảng dụ cho loài cá nghe bao giờ hết.

Và người đàn ông kia, cái người đứng đầu làm vua trong bọn người dụ dỗ muôn thú ấy, nuôi ở trong nhà mình một vật đáng bết với cái giống nửa thú nửa quái hiện nhất trong chuồng kia: — một con khỉ độc lớn nó tưởng nó là người. Anh chàng bắt được khi nó (con khỉ độc) còn bé, và nó chẳng khác một đứa con trai, một đứa em trai, nó là trò vui giải muộn đối với Bertran. Con vật có buồng riêng trong nhà hắn — không phải một cái chuồng nhốt, mà là một căn phòng — có giường, có khăn trải, và tối nó lên giường đi ngủ, sáng nó chỗi dậy, nó hút xì gà, ăn cùng bữa với Bertran; nó lại đi chơi với Bertran, và đưa tay cho hắn ta cầm nắm mới thực là khiếp chứ! Trời ơi! tôi đã có lần trông thấy con vật ấy ngả người ra lưng ghế và cười ngất khi Bertran nói pha trò với tôi. Không, đây không phải là một con vật, đây chính là một người, mà một người biết nói chuyện với Bertran và Bertran hiểu, chính mắt tôi trông thấy thế. Mà nó bao giờ cũng lễ phép với tôi, trừ khi tôi nói chuyện lâu quá với Bertran và không nói câu nào với nó. Những lúc như thế thì nó kéo tôi ra ngoài — phải, con quái vật đen và lớn ấy kéo tôi, với hai tay không lồ — làm như tôi là một đứa trẻ con vậy. Thực không phải là một giống vật mà chính là một người. Điều ấy, tôi nhận thấy trước khi quen nó từ ba tháng trước. Bertran cũng nhận thấy y như thế, và Bimi, con khỉ độc, hiểu câu chúng tôi vừa nói, nhướn miệng cười, điều gì gần gần trong những răng nanh nhọn, và nhe ra hai hàng lợi màu xanh chàm.

Tôi ở đây một năm. Ở đây, và trong những cái cù lao khác,

khi thì để tìm những khi con, khi khác tìm những bướm và phong lan.

Một lần Bertran bảo tôi rằng hắn sắp lấy vợ vì hắn mới gặp một người con gái có thể lấy được, và hỏi tôi xem việc định lấy vợ của hắn có nên không. Tôi không bảo sao, vì là hắn chứ không phải tôi đi lấy vợ. Ấy thế là hắn đi lại trò chuyện với người con gái kia — một cô Pháp lai — đẹp lắm. (Chỗ này xi gà của Hans tất) Ông có điêm không? Ừph... Đẹp lắm. Song tôi chỉ nói: anh có nghĩ đến con Bimi không đã? Nếu nó đã lời tôi ra chỗ khác khi tôi nói chuyện riêng với anh được, thì vợ anh, nó còn làm đến thế nào? Nó sẽ lời xé vợ anh ra từng mảnh. Tôi như anh, Bertran ạ, tôi sẽ tặng cho vợ tôi cái hình con Bimi nhồi rơm để làm quà cưới. Lúc này tôi đã biết rõ được nhiều điều về tính nết loài khỉ rồi. Bertran hỏi: — Sao? Giết chết nó đi ư? — Nó là của anh, tôi nói thế, chứ nếu là của tôi thì nó đã bị giết chết rồi.

Ngay lúc đó tôi thấy ở sau gáy tôi mấy ngón tay của Bimi. Trời ạ! Nó nói được bằng những ngón

tôi có đấy: một khẩu súng lục. Nó sờ vào cái súng một bận, và tôi mở cuối ống súng để cho nó thấy súng đã nạp đạn sẵn. Nó đã từng trông thấy người ta bắn chết những con khỉ nhỏ trong rừng. Nên nó hiểu ý.

Thế rồi Bertran lấy vợ, và hắn không nhớ có Bimi. Bimi nó nhảy nhót ngoài bãi bể cùng với một nửa tâm hồn người ở trong bụng. Tôi trông thấy nó nhảy như thế: nó lấy một cành cây lớn và vục mãi xuống cát cho đến lúc đào thành một cái lỗ to, y như một cái huyệt. Tôi mới bảo Bertran rằng: — Trời ơi! tôi van anh, anh giết con Bimi đi! Nó đang ghen đến hóa dại dột.

Bertran nói: — Nó chẳng hóa dại tí nào hết. Nó mến nhà tôi, và nhà tôi bảo gì nó cũng nghe. Nhà tôi ra, thế là nó đi lấy đôi giày ra ngay.

Rồi hắn nhìn vợ ở cách bên kia phòng ngủ. Vợ hắn là một người con gái rất đẹp.

Tôi phải bảo hắn: — Thế mà anh tự phụ là có biết một đôi điều về giống khỉ! Biết mà anh lại để cho con vật kia đi vục cát đến cuồng dại như thế, chỉ vì anh không nói

nhà tôi hay với tôi nữa.

Ngày hôm sau, Bertran đến chỗ ở của tôi để giúp tôi đóng những hòm gỗ dùng vào việc gửi hàng. Hắn bảo tôi rằng hắn để vợ hắn trong chốc lát ở ngoài vườn cùng với con Bimi. Chả mấy chốc tôi đóng xong hòm của tôi và bảo hắn:

— Về đằng nhà anh, ta uống một cốc đi.

Hắn cười và đáp:

— Ừ thì đi! Thánh rơm thực!

Đến nơi, người vợ không có ở trong vườn, con Bimi thì gọi không thấy đến. Mà cả vợ hắn, hắn gọi cũng không ra. Hắn đến gõ cửa phòng: cửa phòng đóng hai lần khóa. Hắn liền ngánh nhìn tôi và mặt hắn tái mét.

Tôi hích vai phá cửa vào: lớp da trên mái nhà có một lỗ thủng lớn và ánh sáng mặt trời đổ xuống mặt sàn. Anh đã bao giờ trông thấy giấy vụn xé trong sọt hoặc trông thấy một cổ bài ăng-lê để bữa hôm trên bàn chưa? Ở trước mặt tôi, không còn gì có thể gọi là người đàn bà nữa. Chỉ có một cái... một thứ gì dưới đất, có thể thôi. Tôi nhìn cả những cái ấy và tôi thấy thương tâm; nhưng Bertran nhìn lâu hơn một chút những thứ ở dưới đất, ở trên tường và cái lỗ hổng trên mái rạ. Hắn bắt đầu cười khe khẽ, cười không ra tiếng, và tôi nhận thấy — thực phúc đức — hắn đã hóa điên. Hắn không khóc, hắn không thở than kêu cầu, hắn cứ đứng lặng trong khung cửa và cười một mình.

Rồi sau hắn nói:

— Nhà tôi chạy vào khóa cửa trốn trong phòng, còn nó thì lên giường. Căn gì! Việc như thế đấy. Ta sẽ lợp lại mái rồi ta đợi Bimi. Thế nào rồi nó cũng về.

Chúng tôi ở nhà này đợi mười ngày đúng như thế đấy anh ạ, và, có một hay hai lần, chúng tôi thấy Bimi tiến lại mấy bước ra khỏi rừng. Nó sợ vì nó làm điều xấu. Hôm thứ mười, khi ra ngoài để tìm nó, Bertran gọi thì Bimi trở về, nhảy nhót chấp chững dọc theo bãi bể và kêu lên những tiếng li nhí, một mớ tặc den còn nằm trong tay. Bertran ilen cười và nói: Căn gì! chỉ như một chiếc cốc đánh vỡ lúc ngồi ăn, chỉ thế thôi mà. Bimi mới tiến lại gần hơn, còn Bertran thì làm cho giọng nói thành dịu dàng, thực dịu dàng, và cười một mình như trước. Dòng dãi ba ngày hắn ngon ngọt tận tình Bimi vì Bimi không chịu để cho hắn động tới. Dần dà Bimi đến ăn cùng bàn với chúng tôi, mớ tóc nó vẫn cầm thì đen ngòm và dính kết lại bởi cái chất đã khô trên hai tay nó. Bertran cho

(Xem tiếp trang 18)

THẾ-LỮ dịch



tay kia đấy! Đó là cả một bộ chữ riêng của người vừa điếc vừa câm. Nó đưa cái cánh tay xồm xoàm lông mà vòng lấy cổ tôi, nó nâng cằm tôi lên và trông vào mặt tôi, như thế chỉ cốt để xem tôi có hiểu thứ lời riêng của nó cũng như nó đã hiểu lời nói của tôi không.

Bertran bảo tôi:

— Thử trông hộ xem! Đây thế mà anh muốn giết chết nó trong khi nó vuốt ve anh: giống người anh bạc bẽo đến thế đấy!

Nhưng tôi biết rằng đã khiến Bimi thành một kẻ thù trọn đời, vì những ngón tay của nó vừa «nói» những chuyện ám mạng qua lần da gáy của tôi. Lần sau tôi lại gặp Bimi thì trong lưng

chuyện với nó! Chốc nữa nó về nhà, anh nên gửi cho nó một phát súng, vì trong mắt nó có tia lửa giết người ghê gớm đấy.

Bimi ở ngoài về, nhưng không có tia lửa nào trong mắt nó. Mọi sự đều tạm dấu đi đã, dấu vì nham hiểm — vì một lòng nham hiểm quỷ quái — nó dấu hết và đi tìm giấy cho người vợ, và Bertran được thế quay lại và nói với tôi:

— Anh biết nó mới chín tháng mà dám chắc chắn tình nó hơn tôi được sao? Tôi biết nó đã tám hai năm rồi. Con có đang tâm hại cha được không? Tôi nuôi cho nó khôn lớn, và nó là con tôi đấy. Thôi, anh đừng nói những điều nhảm nhí ấy với

VUI CƯỜI

Của L. V. Tất

Ngủ gật

— Tôi hay ngủ gật lạ.

— ???

— Hôm vừa rồi, bụng thấy đói, tôi vào tiệm Hủ xị, kêu tô phở. Lúc chờ, tôi ngủ gật. Cơ khời chừng tỉnh ra thì tôi đang đi ở đầu phố. Sở bụng, tôi thấy hơi no và soát vì tiền thì thấy mất một hào. Thì ra trong lúc ngủ gật, tôi có ăn phở và có trả tiền mà cũng không hay.

Của Đ. N. Khoa

Lương tâm nhà nghề

HÙNG — Anh Hoàn đi đâu mà trông có vẻ buồn thế?

HOÀN — Tôi là chân giữ két và của mới xin chủ thôi việc, nên phải xa cái két bạc ấy, vì thế mà tôi sinh ra buồn bã.

Ba xu tìm quất

Lý Toét, đổi dãi lên thăm con, ở chơi đến hai ba ngày. Một tối kia ngồi ngoài nhà gặt gà gặt gà ngâm thơ, bỗng nghe thấy bác tìm quất rao ngoài đường. Buồn mồm, gọi thằng nhỏ, sai:

— Nhỏ, ra mua cho tao ba xu tìm quất. Nhớ bảo nó cho nhiều ớt vào.

Của cô Đ. T. Nuôi

Oai không

Lý Toét bảo Toe:

— Hôm qua, quan huyện đi ô-tô gặp tao phải dừng lại, rồi quan huyện phải xuống xe nói chuyện với tao.



— Đi đâu mà vội vàng thế?
— Đi mua quyển sách... Vì bố tao vừa cho tao một con dao rọc sách.

— Bố oai nhỉ! Nhưng tại làm sao thế hở bố?

LÝ TOÉT, gật — Vì ô-tô ngài chết máy, chứ còn tại sao nữa, và ngài bảo tao đừng xe hộ ngài.

Cắm sào

Có ổng xuống dò, nhưng dò cứ trôi ra không áp vào bến được, vì sào cắm nông quá. Có vội vàng bảo bác lái dò:

— Nhờ bác cắm sâu ép vào hộ.
Bác lái cười hơ hơ mà đáp rằng:
— Tôi cắm sâu thế này rồi mà có còn chưa bằng lòng ư?



THẦY BÓI — Số cô thánh dạy đường chồng con khó khăn lắm.
KHÁCH HÀNG, thất thà — Thế sao tôi đã có ba chồng rồi, hở cụ?

Của Typhon

Tình bẽ bạn

THẦY GIÁO — Anh Ba, nếu anh gặp ở đường một người đánh bạn anh (gỡ tay chỉ) anh Sáu chẳng hạn, thì lúc ấy anh sẽ làm thế nào?

TRÒ BA — Thưa thầy, lúc ấy con sẽ hô to báo người ấy:

— Đánh, đánh què nó đi cho tôi.

— ???

— Thưa thầy, vì lúc này anh ấy bắt nạt con.

Của N. Bảo

Hỏi đường

— Bác nhà quê này, tôi đi đường này sang Hà-dông có được không, hở bác?

— Có ai cấm ông đi đâu!

Khuyên

BỐ KHUYẾN CON — Muốn được việc ở đời thì cần phải có hai đức (chỉ: thực thà và khôn ngoan).

CON — Thực thà thì phải làm thế nào?

— Thì không bao giờ nên sai lời hứa.

— Thế khôn ngoan thì phải làm thế nào?

— Thì... chứ bao giờ nên hứa với ai cái gì.

Tử tế

— Tôi đem trả anh đồng hào mà anh cho tôi mượn sáng ngày.

— Được, anh cứ giữ mà tiêu, tôi chưa cần đến mà...

— Nhưng... nó là đồng hào giả!

Của B. Niết

Hấp mủ

L. T. — Bác Xã ạ, tôi muốn đem hấp lại cái vại này mà chả biết hiệu nào hấp khéo.

X. X. — Việc quái gì phải đem hấp, cho ngay vào nồi cơm. Nó hấp cũng tốt chán.

Đặt tên

VỢ — Cậu định đặt tên cho em là gì?

CHỒNG — Là Đức, mợ ạ.

Phúc lên năm, chạy lại hỏi cậu:
— Thế cậu đặt tên cho Phúc là gì?

Của H. L.

Ô bằng lụa

— Thưa ông, tôi xin báo đảm rằng ô hiệu tôi làm toàn bằng lụa thật tốt.
— Ừng không lừa tôi được, cái cán ô bằng dây cơ mà!

ĐỒ LẠ MỘT THỨ MÁY CỦA ĐỜI VẠN MÌNH, DÙNG ĐỂ TRUYỀN THANH, NGHĨA LÀ ĐƯA TIẾNG, QUẢ GIẤY, TỪ ĐẦU NÀY SANG ĐẦU KHÁC. TIẾNG ẤY HẦU HẾT LÀ TIẾNG NÓI CHUYỆN, VÀ GIẤY ẤY BAO GIỜ CŨNG PHẢI LÀ GIẤY CÓ LUỒNG ĐIỆN QUÁ. DO ĐẤY, NGƯỜI TA KÊN TÊ-LÊ-PHÔN LÀ ĐIỆN THOẠI.

Cắt nghĩa cho thiên hạ biết những điều thông thái ấy rồi, tôi cần phải nói thêm: tê-lê-phôn là một thứ máy rất có ích.

Thí dụ: ông ở đầu tỉnh, muốn nói chuyện với người cuối tỉnh, hoặc xa hơn nữa, ở... những tỉnh xa hơn. Ông chỉ cần quay mấy vòng quay ở cái hộp máy con con, rồi ông nhắc ống nghe đặt vào tai và nói mấy tiếng vào ống nói. Thế là có thứ tiếng ngạt mũi của người xa xôi đáp lại. Chẳng khó nhọc gì. Dạy có đến kiện tất yếu và tức

mãn này: ông phải có máy tê-lê-phôn ở nhà cũng như người bạn xa mà ông muốn nói chuyện với.

Tê-lê-phôn còn một ích lợi bất ngờ nữa là « nói vào mặt » kẻ khác những tiếng vô lễ mà không việc gì.
— Allô! allô!
— Allô! Ai đấy?
— Allô, tôi đây, tôi là người muốn nói cho ông biết rằng, ông là một đồ đáng ghét và tôi muốn đánh cho ông mấy cái bạt tai...

Làm như thế thì người đầu giây bên kia dù là đại lực sĩ ta cũng không sợ bị hất bạt tai lại.

Nhưng tê-lê-phôn còn một ích lợi bất ngờ hơn — và cũng lương thiện hơn — là giúp ta giải buồn.
Có khi nào ông ngồi nhàn rỗi và chán ngán hết mọi sự không? « Xác thật chán chường, và ông đã đọc hết mọi cuốn sách » và ngao ngán hơn cả cái buồn của nhà thi sĩ, ông không thiết đi chơi đâu. Chỉ còn cách tự tử nửa thôi.

Nhưng khoan, để tôi hiến ông một kế.
Kế ấy là một câu chuyện nghịch ngợm nếu ông không « bệt » lắm, ông nên bắt chước ngay đi.

Truyện ấy đây. Nhưng xin nói trước đó không phải là công trình sáng tác của tôi. Tôi nghe một người bạn kể lại.

Họa sĩ T... là một người vui tính. Một bữa nhàn hạ, chàng đọc chăm chú một cuốn sách và ngừng lại ở một đoạn văn dị kỳ:
43-21 L. Hàn Gân
Ex representant du peuple
Marchand de bois de chauffage
Hàn lâm viện đại chiếu
100 bis Rue Duvillier.

Thì ra sách đó là một cuốn sổ điện thoại của sở bưu điện.

Họa sĩ bỗng rầy rã một... cảm hứng — thứ cảm hứng đột ngột và chơi lại thường xảy ra trong trí khi ta đọc một cuốn văn.

TÊ - LÊ - P

TRUYỆN VUI LÊ-TA

Nhưng cái cảm hứng của họa sĩ khi đọc cuốn văn bưu điện mà mớ mớ kia, sinh ra bởi một nghĩ tương tự như khi ta gặp một bộ mặt đáng ghét.

Cái tên gài có của Hàn Gân cùng với cái chức nguyên nhân dân đại biểu, kiêm buôn củi lại khiến họa sĩ tức khắc có ác cảm với ông hàn.

Và điều phức tạp về tâm trên này là nguyên động lực thúc giục cho những việc xảy ra ở dưới.

Họa sĩ T... mỉm cười một mình và quay máy nói:

— Allô! 4321... Allô! Nhà ông L... hàn Gân ở đây phải không?

Tiếng ở đầu giây bên kia đáp:



— Phải, quan hàn Gân đây.

— Tôi muốn nói chuyện với ông hàn.

— Ngài cứ nói chuyện.

— Thế ra chính ngài là ông hàn Gân.

— Phải, chính tôi là quan hàn Gân.

T. liền lấy giọng lễ phép:

— Vậy thì xin chào quan hàn, và xin nói để quan hàn biết rằng trong số hàn, và quan, ngài là một người dân dõn nhất, cực sức nhất, o nhất, văn văn...

TÂN - A - C

Một bộ sử thật vĩ đại bao-lu...
CHIẾN. Tỉ ra cơ hội các nước...
rặng vĩ rặng thiên-tranh, các...
vùng cả đây, cách mệnh...
TÂN - A - C.

Có bán khắp các thư-lý báo
Giá mỗi số 0p04 — Một...
Tòa soạn: 17 Boulevard Fran...
Téléph...

-ê-Phôn

ÊN VI LÊ-TA thuật

Rồi tức khắc mặc ống nói lên máy.
Hôm sau, vào một nhà khác gọi nhờ tê-lê-phôn, họa sĩ lớn giọng khác hẳn :
— Allô ! quang Hàng Găng đây phải không ?
— Allô ! phải, chính...
— Quang Hàng đó à. Ngài chẳng cần phải tìm đâu xa để thấy một đồ tôi, một đồ ngu, một con trâu, vì những thứ ấy chính là ngài đó. Rồi tức khắc lại « cắt đứt ».
Cứ thế trong mấy tuần lễ liền. Ngày nào T. cũng gọi hàn Gân ít nhất là một lần, bất cứ vào giờ nào ; có khi quan hàn đang ngủ cũng bị kéo giật dậy. Và chỗi dậy để nghe cái người bí mật kia nó gọi



minh bằng tên đủ các giống vật không đáng yêu.

Hàn Gân tức sôi lên. Nhưng kẻ thù kia vừa tinh quái vừa vô tình. Mỗi lần nghe nó « chửi » khéo mình, ông ta chỉ vắng tục ra với cái máy nói đã bị cắt luồng điện.

T. để yên cho hàn Gân găm cái tức trong độ tuần lễ, rồi một bữa T. gọi điện thoại cho một hiệu cơm tây quen, và bảo với ông chủ hàng :
— Ông chủ liệu chừng đấy, chiều hôm nay thế nào cũng có một thằng

đồ khôn dờ dại đến sinh sự. Hân vừa ở nhà thương điên trốn ra đấy. Tôi nghe thấy hẳn dọa định đến phá hàng ông nên báo trước cho ông biết mà đề phòng.

— Vâng, cảm ơn ông, tôi sẽ đề phòng.

Được người ta cảm ơn, T. nhún nhún chào rồi đi. Vào một nhà quen khác gọi nhờ điện thoại cho ông hàn Gân :

— Allô ! quan hào Gân.

— Tôi đây :

— Chào quan hàn, tôi muốn xin ngài rộng lượng tha lỗi cho.

— Lỗi gì kia.

— Chả ít lâu nay, có mấy người bạn tôi Quer, họ biết tính danh của ngài... Họ đổ tôi gọi điện thoại nói hỗn với ngài, tôi nhận cuộc... và.

— À ! có phải chính ông vẫn gọi tôi... chính anh, anh đã chửi tôi.

— Vâng ! Và tôi rất lấy làm hối hận. Xin người mở lượng khoan thứ cho. Tôi chính là người vẫn một tiếng ngài... Tôi thường đến ăn cơm ở hiệu Joseph...

— Được, Joseph...

— Hiện ấy, chắc ngài cũng đã qua lại, vậy muốn tạ tội với ngài, tôi xin mời ngài đến đó dùng với tôi một bữa cơm tây. Xin ngài thế nào chiều nay đúng 6 giờ 30 cũng đến cho. Tôi sẽ được dịp làm quen với một người rộng lượng và có bụng quý hóa như ngài, trái hẳn với những điều mà trước đây...

— Nhưng tên ông, tên anh là gì.

— Băm, tên tôi là Chủ, Lê văn Chủ... Ngài, cứ hỏi mẹ sự Chủ, ở đây a cũng biết. Thế nào cũng đến nhé, tôi xin đợi ngài để được cái hạnh ngộ... Allô ! kia !

Thì ra con giận của Hàn đã không chịu nghe gì thêm nữa.

T. đúng giờ hẹn, đã đi bách bộ trước hàng Joseph, phía bên kia đường, hút thuốc lá để đợi tấn kịch mình đã dàn xếp.

Bỗng thấy một cái xe đồ xuống, rồi một người bộ mặt lợt lợt (T. đoán vu vơ mà đúng) sầm sầm bước vào cửa khách sạn, dữ dội không phải như một con lợn ý, nhưng như một người thiên lồi.

— Ngài hỏi gì ạ ?

— Tôi hỏi sự Chủ trong hàng này... Tôi muốn gặp sự Chủ ngay...

Chủ hàng Joseph chợt nhớ ra, nhưng cũng đáp :

— Chính tôi đây.

Tức khắc ông hàn Gân trở vào mặt quát :

— À ! chính anh ! Anh là đồ lão, đồ vô giáo dục, đồ hèn mạt...

Và cũng tức khắc, hàn Gân bị bọn người nhà chực sẵn đó, chạy ra nện cho một trận nên thân.

T. lúc đó đứng đỉnh bước vào, và được xem tường tận đoạn kết của tấn kịch ngộ nghĩnh.

Anh ta nghĩ bụng :

— Tê-lê-phôn thực có ích cho người đời.

LÊ-TA thuật



4-5

Nên tế lễ.

Hôm nay tên Kế đã vào tế lễ tại chùa Bà Đanh ở gần Phủ lý. Kết quả hẳn phá hết hơn hai nghìn bạc đồ thờ tự của chùa và làm ai có Lê 28 tuổi nói thạo tiếng Pháp bỏ chùa chạy trốn.

Nên uống thuốc

Ơ Khâm-thiên, một người mẹ cho con uống lầm thuốc : con chết.

Không nên xuất cửa

Mà bà T. thị-Ch, bị một tên dưng tờ đã tự ý xuất cửa bà số tiền hơn một trăm.

Và người thu tiền của hãng xe O. M. I. C. đã xuất của chủ ngót 300 và đã trốn biệt.

5-5

Ngày tứ lý. Mọi việc đều khô g nên.

Ngày hôm nay lại là một ngày chủ nhật có cuộc đua bóng rất kịch liệt trên bãi Maignin (Ancre Hanoi gặp Olympique Haiphong). Hơn một vạn người đã làm cái việc không nên trong một ngày mọi việc đều không nên : Vì việc này là đến xem hai hội quán quán tranh cúp Pernod. Kết quả được mấy giờ vui thích.

Có lẽ câu « mọi việc đều không nên » chỉ riêng tăng đội ban Olympique, vì hôm ấy Olympique đã làm một việc không nên : Thua 1-2.

Không bao giờ đọc câu « ngày tứ lý, mọi việc đều không nên » mà tôi không tưởng tới câu dọa nạt trẻ con : « ông ba bị chín quai mười hai con mất hay bắt trẻ con ».

6-5

Nên tế lễ.

Nếu ông Lý Toét làm lịch thì ngày nào ông ta cũng cho câu này vào.

Nên tắm gội.

Ninh-Binh — Cả lính đi bắt lẫn con bạc bị bắt qua sông đầm đò. Tắm gội một chuyến no nề.

Ha-dong — Tài xế ô-tô ca của ông chánh Dự đã cho ngót hai chục hành khách xuống tắm gội ở một cái ao của làng Thạch Bích. Hẹn chiếc ô-tô ca hãy còn bị bơm ngâm nước.

Xem ngày XEM NGHIÊC

7-5

Nên dâng biểu.

Một việc chỉ thường thấy trên tờ lịch.

Nên cưới xin

Có lẽ ở phía bắc bên Tàu kia đây vì ở đây hiện đương nóng dữ, thì còn nên cưới xin làm gì.

Nên săn bắn

Bỏ tiền ra nộp phạt đã, vì mùa săn đã hết từ lâu. Thành lịch cứ dạy mò như thế có chết người ta không ?

Không nên ra đi

Hanoi — Không trả được tiền buồng đề, có T. thị H... bỏ con lại cho bà đỡ ra đi. Thế thì nên ra đi ?

Monzương — Vì trốn học, bị bố mắng, Phạm văn-Bộc bỏ nhà ra đi. Vẫn nên ra đi.

Nên phá tường

Thảo nào quân gian hôm nay đã đào tường vào nhà ông Ngô - nhậ - Quang lấy mất 300 bạc. Chừng quân gian có xem ngày trước khi làm việc.

Không nên cầu phúc

Thế mà thợ nhà in Tân Dân đã định cúng để cầu phúc, cầu lạng công.

9-5

Nên hợp bè bạn

Một thiếu phụ ra Đồ-sơn hợp bè bạn với lính nhàn, rồi hai người cùng tự tử, nhưng... không vì chết.

Nên săn bắn

Đã bảo hết mùa săn bắn rồi. Cứ nghe thánh lịch vào, rồi mà nộp phạt.

Nên bắt cá

Nên bắt cá hai tay ? Hay là nên đánh cá ngựa ?

Nên đi thuyền

Moncay — Suồng máy va phải tàu đắm, 8 người mất tích. Nhưng đi suồng máy chứ không phải đi thuyền ?

Một chuyến dò ngang đầm ở gần bên Lỗ : 4 người thiệt mạng.

10-5

Nên hợp bạn

Hai bạn Tống và Ngô cùng làm tại sở xe điện đã đầu đầu nhau trên một chuyến xe điện.

Nên trị bệnh

Vì tiêm lầm phải thuốc, ông Tạng, (thư ký tòa sứ Bắc-ninh) suýt bị thiệt mạng.

Ngày nguyệt kỵ — mọi việc đều không nên

Ngày chủ nhật của thánh lịch và của những ngài tin lịch hay xem ngày xem nghiêc.

NHỊ LINH CỐC TỬ

N - Á - CHÁU

10-10 về bên cõi Á-CHÁU về cuối thời kỳ ÁU-CHÁU đương bị vết thương quá nặng, các ông tặc Á-CHÁU liền đưa nhau đứng lên lật đổ chế độ cổ hủ dựng thành một cõi TÂN Á-CHÁU.

hấp các tài-lý báo Đông - Tây

Một năm 8p.80 — Sáu tháng 2p.00.

50p.00 : NAM KỸ THU QUAN

17 Boulevard Francis-Garnier - HANOI

Téléphone : 682



(Tiếp theo)

TRUYỆN DÀI của NHẬT-LINH

NGHĨ vậy nhưng chàng đã thấy trước là không được chàng lại sợ hãi nữa. Nói cho Thu biết, ngộ nhỡ Thu bắt bủi, thì chắc chắn là chàng sẽ giết Thu.

Khi về tới nhà cũ, Hợp và Thu vẫn còn đứng ở ngoài hiên. Trương có cái cảm tưởng như vừa ở một thế giới khác trở về. Chàng nhớ đến cái ý định giết Thu lúc này, và bất giác nhìn

vào cò Thu. Lần đầu chàng nhận thấy vẻ đẹp của cái cò tròn màu trắng mịn và non như một búp hoa ngọc lan sắp nở.

Thu quay lại phía Trương nhưng vẫn không ngừng khâu cắt tiếng hỏi:

— Anh đi xa tới đâu?

Trương đáp:

— Tôi không đi tới đâu cả.

Chàng nói tiếp:

— Thấy trời đẹp thì cứ đi, chứ cũng chẳng biết là đi đến chỗ nào.

Thu nói:

— Mà hôm nay trời đẹp quá nhỉ.

Trương nhìn Thu và tìm cách dò xem ý nghĩ của Thu đối với mình ra làm sao từ khi nhận được thư. Chàng nói, giọng bông đùa:

— Lát nữa phải viết cái thư cho bà chủ nhà mới được.

Hợp hỏi:

— Hôm nay anh viết thư rồi cơ mà.

— Giờ viết cái lưã cho bà ấy khỏi mong.

Thu nói, nói về ngay thơ:

— Anh viết làm gì lưã. Viết một cái...

Trương bồi hạp đợi, nhưng Thu ngừng lại vì nàng không tìm được câu nào có hai nghĩa để Trương hiểu mà Hợp không nghi ngờ.

Trương thì cho rằng Thu định bảo mình từ nay đừng viết thư cho nàng nữa. Chàng cúi mặt nhìn xuống đất một lúc lâu, rồi nói:

— Nói đùa đấy, chứ bà ấy cần gì mình mà phải viết thư. Cái thư trước tôi cũng chẳng định bụng gửi. Viết rồi chẳng lẽ lại không gửi... Vả lại mai tôi về.

Hợp hỏi:

— Anh không đợi chúng tôi à?
— Sáng mai tôi phải về có chút việc cần, giờ mới trở ra. Chẳng đợi các anh nữa.

Trương thấy Thu nhếch mép mỉm cười, mắt vẫn nhìn xuống kim khâu. Nhưng lần này vẻ kiêu hãnh của Thu chỉ làm chàng bức tức. Chàng bỏ đi và càng khó chịu vì lúc đi ngang qua mặt Thu, Thu không thèm ngừng lên nhìn. Đi xa rồi, Trương lầm lẫm:

— Kiêu ngạo!

Chưa lên vào chàng giận Thu đến như vậy, tuy nghĩ lại chàng không thấy Thu làm gì đáng để chàng giận. Từ lúc đưa thư, Trương tưởng như mình có quyền giận Thu nên chàng cũng thấy dễ giận hơn trước.

Trương rút cuốn sổ tay bên:

— Từ nay nhất định xa Thu. Mình làm họ đòi Thu một cách vô lý.

Chàng gấp mạnh cuốn sổ bỏ vào túi, có cái khoan khoái tự đắc của một người vừa quyết hy sinh một cách cao thượng. Nhưng trong thâm tâm, chàng vẫn thấy một nỗi chán nản

mênh mênh và chàng không muốn tự nhận rằng cái cố chấp sui chàng bỏ Thu đi chỉ là sự chán nản ấy. Lúc đó chàng thấy tình yêu chỉ đun lại cho chàng những sự đau khổ và những sự bức tức không đâu.

Trương nghĩ đến rồi vui sướng hôm ngồi với Quang khi định tâm không cần gì cả và cái cảm tưởng được như một con chim sỏ lông, nhẹ nhàng trong sự tự do không bờ bến. Trương trầm ngâm một lát rồi tự bảo:

— Phải đấy. Sao mình lại định tâm làm bại đến đời Thu. Mình không cần gì cả nhưng...

Chàng ngừng lại vì chưa tìm được cách diễn cái ý tưởng vừa vụt đến, một ý tưởng mà chàng thấy rất đúng:

— Phải đấy... mình muốn được tự do thì phải đừng có liên lụy đến một người khác và nhất là đừng làm hại đến ai. Mình đối với thân mình thì tha hồ.

Chương VII

Ra khỏi ga, Trương đứng lại bơ vơ tay đón những giọt mưa rơi lấm lấm; chàng nghĩ bụng:

— Mưa này thì có thể đi bộ được.

Trương chưa định đi đến đâu mà về ngay nhà lúc đó thì chàng không từng nghĩ tới. Ở phố ra đi chàng khó chịu vì người nào cũng cho việc chàng về ngay là một sự tự nhiên tuy chính chàng đã nhắc đi nhắc lại rằng có một việc rất cấp bách buộc chàng phải về ngay, không thể đợi được. Thu không nói gì cả. Trương tưởng bỏ đi đột ngột để cho có vẻ khác thường, cho xứng đáng với sự hy sinh của mình, nhưng đến lúc lên xe ra ga, chàng cũng nhận thấy việc mình đi không có gì lạ lùng cả; chàng về Hanoi và mọi người khác rồi cũng về Hanoi tất sẽ gặp nhau luôn. Trương lại thấy xảy ra cái ý trở lại thăm Thu khi Thu về Hanoi:

— Chưa có gì đổi khác. Mình vẫn còn có thể đến với Thu như thường được.

Có người pha xe họ đang xe



mời. Trương hỏi :

— Về Bạch Mai bao nhiêu ?

— Thầy cho ba hào.

Trương đứng yên nghĩ ngợi. Chàng hỏi thuê xe về nhà mà chàng lại không muốn về nhà một chút nào cả. Chàng bảo phu xe :

— Một hào đấy

Có người khác gọi xe, anh phu xe vội vã bỏ Trương chạy đi. Trương nghĩ bụng :

— Nếu nó bằng lòng đi một hào thì mình cũng về nhà vậy.

Trương rút khăn lau tay, lau trán, nhưng một lúc sau trán và tay lại ướt đầm. Trương khó chịu nhất là hai bàn tay ướt, để trong túi quần cũng bắt đầu ẩm. Chàng vòng cánh tay thu hai bàn tay về lên ngực là chỗ khô và ấm nhất : nước mưa chảy làm chàng cay mắt và ngứa ở sau gáy và hai bên má. Đương đi, Trương lắc đầu lẩm bẩm :

— Không. Nhất định không.

Chàng quả quyết không quay về với Thu nữa và cái ý định ấy làm chàng đau khổ. Tuy quả quyết vậy và tuy đã biết là sẽ theo đúng ý định, Trương vẫn nhận thấy mình tự ý xa Thu là vô lý, cũng vô lý như lúc này tự nhiên, không ai bắt cả, chàng đi dưới mưa, đầy dọ cho thân mình khổ.

Một cái biển có ánh đèn sáng làm Trương ngừng lại nhìn : « Phòng cho thuê ». Cánh cửa chắn song hé mở để lộ ra một con đường đi thẳng vào trong tối. Ở tận phía trong có ánh đèn lấp lánh qua lá cây ướt.

Trương lại bước đều đều. Chàng không rõ đã đi đến đâu. Tiếng cười nói ồn ào bên tai làm chàng quay nhìn sang bên phải. Qua cửa sổ, ở trên tường có treo những bức tranh và một cái bảng đen vẽ mấy cái bánh xe có răng cưa. Trương nhận ra là mình đã đi đến trường Bách nghệ. Tiếng cười đùa của bọn học trò sao chàng nghe thấy chán nản thế. Chàng đứng lại, tần ngần nhìn mấy cái bánh xe vẽ trên bảng đen và cố đoán xem nó là cái máy gì. Nhìn một lúc lâu, chàng rút ví và giờ ra ánh đèn đếm số tiền còn lại. Tất cả còn được năm đồng rưỡi. Chàng tự bảo :

— Phải đấy, tội quái gì về nhà. Năm đồng rưỡi, miễn là tìm chỗ nào xoàng

Chàng nghĩ đến một nhà « xam » ở gần vườn Bách thú. Tự nhiên chàng muốn tìm một chỗ nào rất xa nơi chàng ở cho có vẻ lạ lùng, và nhất là để về sau khỏi phải đi qua trường thấy luôn.

Trương đi rẽ về phía nhà thờ. Chàng bước nhanh hơn trước và từ lúc đó chàng có cái cảm

tưởng sắp phạm một tội gì. Những lần đi đêm trước, chàng không có cái cảm tưởng khó chịu ấy bao giờ.

— Mình có làm hại đến ai đâu ? Vô lý hết sức.

Chàng cũng không thấy có cái thú bởi hộp như mọi lần : giờ chỉ là một sự bất buộc không thể đứng được. Đi mãi mới gặp xe ; chàng toan gọi thì lúc đó vừa đến gần nhà một người bạn làm nghề viết báo mà chàng thường lại chơi. Chàng không dám cất tiếng gọi, sợ Lich nhận được tiếng mình.

Mưa có phần lại nặng hạt hơn trước. Trương ngừng nhìn lên gác trọ của Linh. Cửa sổ ngổ, lộ ra một khoảng tường màu xanh nhạt có treo bức tranh lụa và một màn màu trắng đã rủ. Trương đoán Linh còn thức và đương ngồi làm việc. Chiếc cửa sổ có ánh sáng, như mở ra cho Trương thấy—qua màn bụi mưa đêm—tất cả cái êm đềm nhạt nhẽo của cuộc đời. Lại nhất là chàng thấy mình buồn họ Linh. Chàng lẩm bẩm :

— Cuộc đời người ta sống chỉ có thể thôi à ?

Chàng cũng không hiểu tại sao chỉ có thể và có thể là thế nào, nhưng câu ấy chàng thấy rất đúng để tả cái cảm tưởng của chàng lúc đó.

Chiếc xe kéo đến nơi, Trương bước lên không mặc cả. Khi xe tới trước cửa phủ Toàn quyền, chàng bảo xe đỗ, trả tiền rồi đi chân vào trong vườn Bách thú.

Trước khi vào « xam », Trương đưa mắt nhìn hai bên như sợ có người quen trông thấy. Người bồi chạy ra ; Trương lấy điệu bộ một tay chơi đã thạo, nét mặt cau có, bắt hàm bảo người bồi : —Gọi cho tôi bất cứ người nào. Mau lên và mua cho tôi một chai rượu bia.

Nghĩ đến số tiền còn lại ít ỏi, Trương vội nói tiếp :

— Hay thôi đừng mua rượu nữa.

Chàng hăm hăm mở cửa như người tức giận điều gì. Trông cái giường nệm trắng, Trương muốn ngã lưng xuống ngay rồi ngủ đi một giấc, không biết gì nữa. Có tiếng quả nẩy quay ở cửa, chàng nói :

— Cứ vào.

Một lúc sau, Trương mới ngồi lên. Người con gái chơi đêm và chàng nhìn nhau một lúc ; cái nhìn bờ ngờ hơi ngờ ngác ; trong ngấm ý dò hỏi của hai người khiến Trương thốt nhớ

đến lúc chàng và Thu nhìn nhau lần đầu sau khi đưa thư.

Đêm ấy, gần hai giờ sáng, chàng mới chợp đi được một giấc. Lúc tỉnh dậy nhìn đồng hồ mới có ba giờ. Trương lấy làm lạ vì chàng tưởng mình đã ngủ được nhiều lắm ; chàng nhắm mắt cố ngủ lại nhưng biết trước là không sao ngủ được nữa.

Trương ngồi dậy, lưng dựa vào thành giường và lắng tai nghe ở ngoài mưa vẫn rả rích. Qua vải màn, chàng chăm chú nhìn chiếc lịch treo trên tường : lịch có chưa cả ngày 11 và 12. Chàng lẩm bẩm :

— Hai mươi giấc tốt, hăm một nửa đêm. Hôm nay hăm ba, chắc là có giấc.

Chàng buồn nghĩ đến những cảnh mưa trong giếng đến những quang không rộng rãi mờ mờ và một cái bến đò ở rất xa với một con thuyền ngủ im dưới mưa... Liên miên chàng nghĩ đến Thu, giờ này chắc đương ngủ yên và cũng như đêm nào, bàn tay nàng đương đặt trên nền chăn trắng với mấy ngón tay thon đẹp để soãi và khẽ lên xuống theo điệu thờ. Trương đưa mắt nhìn người con gái nằm cạnh, hai tay bỏ xuôi, ngực đều đều lên xuống. Nàng cũng mặc một chiếc áo cánh lụa hơi giống chiếc áo cánh của Thu. Trương nằm xuống, gác đầu vào ngực cô gái, nhắm mắt lại muốn quên. Người con gái giật mình thức giấc, toan ẵ Trương ra, nhưng nghĩ lại, chiều khách, nàng giờ tay nhẹ vuốt tóc Trương. Trương thầm nghĩ :

— Không thể được... Mình không sao bỏ được Thu.

Mãi đến chiều, Trương mới về nhà. Chàng không thấy buồn lắm như chàng vẫn tưởng. Vừa đi chàng vừa lẩm nhẩm tính xem hôm nào tiện về quê để bán ngôi nhà cho bà bạn Thoại. Bà ấy muốn mua lắm, chắc sẽ được giá cao. Ngày mai chàng sẽ nói với bà chủ nhà để cuối tháng lên phố ở :

— Mình sẽ nói là mình đã khỏi bệnh, ra Hà Nội đi học cho gần.

Chàng dự định xếp đặt cuộc đời mới của mình như một người vừa đi xa trở về. Khi qua vườn thấy cây hồng trắng nở nhiều hoa, chàng chọn ngắt một bông đẹp nhất. Lên tới buồng, chàng tìm cái cốc rót đầy nước rồi cầm bông hoa ngồi nhìn mê mải một lúc có cái cảm giác trong sạch, ngây thơ của một đứa trẻ lần đầu được nhìn một cảnh gì đẹp lắm.

Ăn xong, Trương đi ngủ ngay. Nệm chán đêm ấy sao chàng thấy êm ái thế. Chàng co người kéo chăn lên tận cằm và nằm yên đợi giấc ngủ đến. Ngoài cửa sổ lấp lánh mấy ngôi sao. Chàng thiu thiu sắp ngủ ; những ngôi sao chàng thấy xa dần mờ hẳn đi và hiện ra hai con mắt đen của Thu. Hình như nàng mặc áo tang, đội mũ, tóc bỏ xỏa đi theo sau một chiếc áo quan và chính chàng lại nằm trong chiếc áo quan ấy, người chàng liệm toàn vải trắng. Phảng phất có mùi thơm của những vòng hoa. Trương ngủ đi lúc đó không biết.

Nhất Linh

(Còn nữa)



Vì sao ta phải

LUYỆN TẬP THÂN THỂ

Chính ta tự đào cái huyệt của ta bằng hàm răng
(L'homme creuse sa tombe avec ses dents)

NĂM THI mười họa ta mới thấy một người chết vì đói, và chỉ ở nước Việt Nam nghèo khó của ta mới có những dân cùng khổ suốt đời,



thân thể gầy còm gầy dưới vì thiếu thức ăn. Trái lại, ở trên thế giới, nhất là ở những nơi thành thị, xa hoa, đồ hội, ngày ngày có đến hàng ngàn, hàng vạn người chết vì ăn nhiều quá, chết vì bội thực hoặc chết vì bị tích độc.

Không phải chỉ ở trong cái xã hội truồng giả của ta mà thôi, cho đến ở các nước văn minh nữa, nhiều người vẫn tưởng rằng chỉ cần ăn thật nhiều những chất thật ngon, thật bổ vào trong thân thể, thế rồi tự khắc sẽ mỗi mỗi khỏe mạnh, sung sướng và sống lâu.

Đã đành rằng người muốn sống thì cần phải ăn và muốn mạnh mẽ hơn người thì phải tự tìm cách mà bổ dưỡng nhưng các ngài có ngờ đâu rằng muốn cho những đồ ăn trở nên những chất bổ nuôi thân thể, thì không phải chỉ ăn vào là đủ, còn cần phải làm sao cho các thức ăn đó tiêu hóa và biến thành chất bổ mới được.

Không những vậy, mỗi khi ăn vào một thức gì, có phải là tất cả một trăm phần trăm thức ăn đó dần dần biến vào máu để nuôi thân thể đâu; sự thực thì trong đó

họa chẳng có độ một phần mười là hoàn toàn có ích cho sự sống, còn chín phần chỉ toàn là những chất độc nguy hiểm, làm hại đến sức khỏe dễ như bữa, và điều cần nhất là ta phải tống ra ngoài ngay lập tức sau khi đã tạm chứa nó vào trong người.

Nói tóm lại, hằng ngày chỉ tìm những món thật ngon thật bổ mà ăn không phải là đủ. Đợi cho thân thể tiêu thụ hoàn toàn tất cả những thức ăn đó cũng vẫn chưa đủ, điều cần nhất là ta phải luôn luôn đề ý đề phòng chống lại với sự tích độc lúc nào cũng rình ở bên cạnh để làm cho ta đau yếu.

Chính thực ra thì tạo-hóa thỉnh thoảng vẫn giúp các ngài chống lại với kẻ thù vô hình đó, nếu các ngài không đề ý tới nó. Những sự ngứa ngáy, lở loét ở ngoài da, những cái nhọt đầu đen r mọc ra mỗi khi mùa hè tới, hoặc thỉnh thoảng những trận sốt lên gần 40 độ, đây là những sự may mắn mà tạo-hóa đã giúp các ngài để cho những chất độc nguy hiểm tiết ra ngoài.

Song le, nếu chỉ đợi những cái may mắn trời cho thì thật không chắc chắn nào; mà những



khi nó đến nghĩa là những khi các ngài được lở loét, ngứa ngáy, được những cái nhọt mọc ra ở dưới móng hoặc ở hai bên đùi, hay là những khi các ngài được « may mắn » sốt nằm liệt giường liệt chiếu độ vài ngày, thì hẳn các ngài cũng chẳng lấy gì làm thích cho lắm.

Vậy thì có một cách giản tiện nhất là các ngài hãy đi trước cái ý muốn của tạo-hóa, và hàng ngày tự mình tìm cách tống hết những chất độc ra ngoài. Muốn vậy, chỉ có một cách là các ngài phải theo cho thật đúng mấy điều về sinh thường thức, mà điều cần gữa nhất là phải chuyên cần luyện tập thân thể.

Luyện tập thân thể giúp cho tiêu hóa được dễ dàng và hằng ngày bóp ép bộ ruột để tống hết nhanh những cặn bã của đồ ăn ra ngoài; bệnh lười của ruột sẽ tránh được vì bệnh táo sẽ không bao giờ tới.

Sự vận động mạnh mẽ của các bắp thịt làm cho các mạch máu được lưu thông và hàng ngày làm cho những hơi độc tụ ở trong những thớ thịt phải tiết cả ra ngoài. Không những vậy, sự vận động còn làm cho mồ hôi chảy ra như tắm, và làm chảy theo ra tất cả những chất độc ở dưới lớp da. Ngoài ra, hô hấp mạnh mẽ trong những khi luyện tập thân thể còn mang vào trong phổi một số dưỡng khí dồi dào, làm cho máu có nhiều hạt đỏ, và

khi thở ra, mang ra ngoài tất cả những thán khí các chất độc, bẩn mà máu đã lượm nhặt ở khắp các bộ phận trong người. Tóm lại, chỉ riêng một sự luyện tập thân thể hằng ngày cũng đã đủ mang cả ra ngoài một phần lớn những chất độc chứa ở trong.

Ngoài ra, ta còn nhiều điều vệ sinh khác phải theo nữa mà tôi sẽ nói trong một số sau dưới cái đề mục « Vệ sinh thể dục » (l'hygiène culturiste).

Thân thể phải được luôn luôn trong sạch, không bao giờ bị tích độc, phải lúc nào cũng nhẹ nhàng khoan khoái, tỉnh táo; đó là nguồn chính của mọi sự hăng hái, vui vẻ của trí phấn đấu và lòng yêu nhân loại của loài người.

NGUYỄN-HỢP-VỸ

TIN VAN...

VĂN của LÊ T

CÁI câu chuyện khẳng khái xảy ra trong đám cưới ở Yên Phụ độ nào đã làm náo động dư luận.

Báo hằng ngày đăng tin.

Báo hằng tuần bàn luận.

Đến con cóc cũng phải mở miệng. Nghĩa là cả đến báo Đông Pháp cũng làm duyên bằng mấy hàng chữ vô duyên.

Tếng pháo nổ đã lâu lắm.

Nhưng tiếng vang hây còn. Ấy là nói theo nghĩa bóng.

Câu chuyện vẫn còn được nhắc nhồm đến.

Những người đàn bà nhàn rỗi vẫn có việc cao hàng giờ ngồi lê đôi mách...

Và một tuần báo ở Hà-nội vẫn có có văn đề in đầy báo, nằm cột báo. Đó là Hà-nội tán văn.

Trong Hà-nội-tán-văn số 17 tờ ra số sáng với chuyện này một cách đặc biệt.

Ông Thâm Chi « hơi chú ý » đến cái đám cưới ấy và Ham được một câu đầu đề cũng hơi hóm hỉnh: «Tiền học lễ, hậu học hôn nhân».

Ông học sĩ vô danh ở trang sau, vẽ một bức tranh khôi hài cũng hơi buồn cười.

Ông Lưu-trọng-Lưu, sắc sảo hơn, và cũng lão luyện hơn, tìm được cái nghĩa thể thao trong sự lay. Ông còn bảo sự lay là cái bẫy của người thiên cổ và nói cái lý sự ấy một cách trịch trong. Nhưng ta nên tỉnh ý để nhận rằng ông nói mỉa mai.

Trong Hà-nội - tán - văn còn một người đàn bà. Cô Hằng Phương. Cô này cô không chịu im tiếng. Cô Hằng Phương nói chuyện bằng thư cao một người bạn gái ở Bắc-lieu.

Ta nên sự rằng cô bạn Bắc-lieu thể nào cũng sẽ trả lời.

Lo xa hơn, ta nên đợi cả những bức thư trả lời cái bức thư trả lời kia...

Đầu bì ho đi với đợ: chuyện thì phải biết!

Báo Đông-pháp hồi này cố gắng trông thấy. Trang thể theo, trang thanh niên, trang chiến tranh, trang chiếu bóng...

Hoạt động lạ lùng.

Bộ biên tập là cả một đội hăng hái, mạnh bạo chia tay nhau chỉ huy, điều khiển, lữ chức, chấn chỉnh...v.v.

Kết quả thấy rồi; sự ngỡ ngàng biến ra nhiều binh và nhiều vẻ

Người ta tự hỏi chẳng biết Đông-Pháp kéo dài được những tay bích bút đặc biệt thế.

Bởi vì, ta nên nhận rõ điều ấy, sự kén chọn quả thực rất khôn khéo trong tòa soạn ông văn sĩ nào cũng có những tài năng ngang nhau.

Ngờ ngàng, lữ mạng, dờ dẩn, thiếu cặn, ngờ nghệ.

Bộ tham mưu ấy dường để giúp sức ông chủ báo.

Nhờ có ông Bát sắt ở Hà-nội tán văn mách, tôi được đọc mấy câu sau này của ông Huyền sơn trong Đông-Pháp mà tôi bỏ qua.

Đoạn ấy là kiểu mẫu thứ văn thân yêu của những phụ chương chiếu bóng của Đông-Pháp:

...Nếu một «dân kẻo» mà «mến» «lớn» một «nữ dân kẻo» thì cá việc «cho ra» một cái thư tự giới thiệu và khen ngợi đảo.

Nếu đảo «cảm» là «nước ngay» không cần phải dài dòng văn tự.

...Từ Mỹ đến Pháp, cách «lớn đảo» đã hơi khác tí ti, và nó cũng tương tự như cách «lớn đảo» thuở xưa của dân kẻo Hà thành.

Qua Pháp đến Hà-nội, cách «lớn đảo» lại khác hẳn vì bây giờ dân kẻo của Hà thành hoa... lợ «lớn đảo» bằng cách lợi dụng. Họ không tán nhau ngoài đường như dân một nước nữa. (Đông-Pháp, 21 April).

Không như đảo may nước.

Coi như ông Huyền Sơn chủ gì thì cũng quá tội.

LÊ T

DOCTEUR
NG. - MANH - THAN
CLINIQUE ET MATERNITÉ
CABINET MÉDICAL
45-51 Avenue de Grand Saillon
Téléphone : 830
Médecine générale et infantile
Dermato - vénérologie
Rayons X - Rayons U-V et L-R
Diathermie - Opdes Courtes
Courants Galvano - Faradiques
CONSULTATIONS
Matin : 8h. à 11h.
Soir : 8h. à 9h.

Kết quả

Giải thưởng Văn chương của TỰ LỰC VĂN ĐOÀN 1939

Đảng lễ kết quả của Giải thưởng Văn chương Tự Lực Văn Đoàn năm 1939 đã tuyên bố trong tháng Avril trước. Nhưng trong tháng ấy, NGÀY NAY bị tạm đình bản, nên đến nay mới tuyên bố được. Ngày 4 Avril 1940, ban Giám khảo của Tự Lực Văn Đoàn đã họp ở tòa báo Ngày Nay để định giải thưởng. Sau hai ngày bàn cãi và lựa chọn, ban Giám khảo đã định các giải thưởng như sau này : Về tiểu thuyết, kịch, phóng sự, ban Giám khảo, sau khi xem xét kỹ càng và cân nhắc giá trị của tất cả các tác phẩm dự thi, còn giữ lại bốn quyền tiểu thuyết, trong ý ban Giám khảo, là xứng đáng được giải. Bốn quyền đó là : *Cái nhà gạch*, *Tan tác*, *Làm lễ và Rạng đông*.

Nhưng giải thưởng văn chương của Tự Lực Văn Đoàn vốn có một, không thể cùng tặng cả bốn tác phẩm được. Ban giám khảo bèn bỏ phiếu kín để định hơn kém Kết quả cuộc bỏ phiếu như sau :

1. — Hai quyền « *Cái nhà gạch* » và « *Làm lễ* » được một số phiếu bầu nhất ngang nhau (*iers ex-quo*). Vậy :

Giải thưởng tiểu thuyết của Tự Lực Văn Đoàn năm 1939 :

a) **LÀM LỄ, TIỂU THUYẾT CỦA MẠNH PHÚ TƯ.**

b) **CÁI NHÀ GẠCH, TIỂU-THUYẾT CỦA KIM HÀ.**

Số tiền tặng thưởng năm 1939 là 200đ. sẽ chia mỗi tác phẩm 100đ.

II) Về thơ ca, sau khi xem xét, ban giám khảo còn giữ lại hai tập thơ : *Bức tranh quê*, của cô Anh thơ, và *Nghen Ngáo*, của Lê Hanh, là hai tập được ban giám khảo đặc biệt chú ý. Muốn khuyến khích phái nữ lưu, ban giám khảo định tặng riêng tác giả tập *Bức tranh quê* một số tiền là 30\$. Còn đối với tập thơ *Nghen Ngáo*, nếu tác giả bằng lòng, sẽ lựa các bài đăng trên báo Ngày Nay, để độc giả thưởng thức.

Ngoài các tác phẩm kể trên này, còn một số tác phẩm được ban giám khảo

chú ý và khen tặng trên giấy, và giấy đó sẽ gửi riêng cho các tác giả.

Giải thưởng sẽ tặng trong một tiệc trà có mời đủ các bạn đã được giải của T. L. V. Đ từ trước đến nay tới dự.

Chú ý : Các bạn muốn lấy lại bản thảo dự thi nên viết thư nhắc lại tên và địa chỉ để tiện gửi, hoặc lại tòa soạn N. N. mà lấy lại.

BAN GIÁM KHẢO CỦA GIẢI THƯỞNG VĂN CHƯƠNG T. L. V. Đ. NĂM 1939

NHỮNG TÁC PHẨM DỰ THI GIẢI THƯỞNG VĂN CHƯƠNG TỰ LỰC VĂN ĐOÀN 1939

TUY tình hình quốc tế và trong nước từ giữa năm 1939 đến nay không tạo nên một không khí thích hợp và lợi cho sự sáng tác về các nghệ thuật, số các tác phẩm gửi đến dự thi giải thưởng văn chương của Tự Lực Văn Đoàn năm 1939 nhiều hơn hết cả trong hai giải thưởng 1937 và 1938 trước. Trong số đó, tiểu thuyết và thơ ca chiếm gần hết, còn thì là kịch, phóng sự, cổ tích, v. v. Tiểu thuyết và thơ ca là hai loại được các nhà văn hoan nghênh nhất và ngang nhau, còn kịch với phóng sự gửi đến dự thi, lần này có phần kém hai lần trước. Một điều đáng tiếc nữa là trong số tác phẩm dự thi, không có một tác phẩm nào về các loại như phê bình, khảo cứu hay tư tưởng, tuy rằng điều lệ rộng rãi của giải thưởng T. L. V. Đ. đã định sẽ tặng giải cho « tác phẩm sáng tạo nào hay nhất, bất cứ về loại gì ».

Tuy vậy, số tác phẩm rất nhiều gửi đến dự thi lần này đủ tỏ rõ văn chương được nhiều người yêu mến, và những sự sốt sáng cổ sức ấy sẽ tạo được cho nước nhà một nền văn phong phú và dồi dào : đó là cái hy vọng lớn lao nhất của Tự Lực Văn Đoàn.

Tiểu thuyết, kịch và phóng sự

Xem hết cả các tiểu thuyết dự thi lần này, người đọc có một cảm tưởng bao quát rất phần khởi và hy vọng cho nền văn nước ta : là những tác giả đó, bây giờ đã vượt được qua khỏi những sai lầm vẫn có đến nay : bao nhiêu những cái sáo, trong cốt truyện cũng như trong cách viết, bao nhiêu những lẽ lố, những mảnh khoe sảo, các tác giả ấy phần nhiều đã bỏ được hết. Vài nhà văn đã có can đảm tự là mình, đã thành thực và thẳng thắn trong khi viết. Một bước dài đã tiến, ở chỗ nhiều tiểu-thuyết-gia không bắt buộc sự thực phải theo chiều đề bày tỏ một ý tưởng viên vông nữa, nhưng biết nhìn xét sự thực của cuộc đời để tìm ra cái bài học.

Tuy vậy, người đọc còn phải phân nan rằng ít có những nhà văn tỏ rõ một tha thiết rung động trong lúc viết. Rất ít trong số đó tỏ ra viết vì một sự cảm động thật của tâm hồn, vì cái « cần dùng phải viết », là cái điểm quan trọng nhất trong nghệ thuật ; hãy còn nhiều tác giả viết văn vì cái mà họ tưởng là danh vọng của nghề văn, và bởi phần nhiều là những người mới bắt

đầu viết, nên họ cũng không có cái khéo léo của một tay nghề, nhiều lúc có thể che giấu được sự đứng đưng nguyên bản của họ, kể là nghệ sĩ, đối với cuộc đời.

Nhưng chúng ta cũng không nên khắt khe quá. Tiểu thuyết là một loại văn mới có trong văn chương ta, và kể gần đây, thì sự tiến bộ cũng đã rõ rệt và đáng hy vọng lắm. Vì đó là một loại văn cần đến nhiều kinh nghiệm nhất, kể cả về phần người viết lẫn người đọc. Mà kể về riêng một người, trừ phi là một thiên tài, còn ít khi một tiểu thuyết gia viết tác phẩm đầu hay ngay : phần nhiều những tuyệt phẩm của một nhà văn đều ra đời vào quãng chín chắn nhất của đời nhà văn ấy, nghĩa là quãng từ ba mươi trở đi. Tiểu thuyết của văn chương ta hiện giờ mới là vào quãng bắt đầu, và những kết quả, so với các nước láng giềng, cũng đã đủ khiến cho chúng ta mừng và tin tưởng.

Cuốn « *CÁI NHÀ GẠCH* » là một truyện về giai cấp nghèo khổ và thợ thuyền, hay những người làm công nhỏ, tất cả những dân nèn kém ở đây các ngoại ô của thành phố, và vẫn giữ nguyên những tính cách nói giống đặc biệt của người mình. Tác giả « *Cái nhà gạch* » có cái đặc sắc này, là không phải là một nhà

văn, theo nghĩa hẹp của tiếng ấy. Tác giả chỉ quan sát và trình bày cái hoàn cảnh trong ấy tác giả sống, một cách thành thực, nhiều lúc đến sống sượng và vụng về, nhưng cũng có khi vẽ nên những bức tranh biết bao hoạt động và màu sắc, đầy sự thực và sôi nổi sự sống. Tất cả những nhân vật, giản dị như các nhân vật hằng ngày, và không có gì là khác thường, của « *Cái nhà gạch* » đều được tả với những vẻ riêng, đáng điệu, cử chỉ, và lời nói của từng người ; những tình cảm cũng chân thật, không bị chút văn chương nào làm sai lạc, khiến hoạt động những vai chính, mà tác giả là một, tự trình bày trước mắt chúng ta với cái xấu tốt của họ, giản dị và thay đổi như họ vẫn sống, trong cái bụi của những xóm nhà ngoại ô. Không một lý thuyết, một luận đề nào cả, không cả văn chương nữa : đó là hình ảnh của một cuộc đời, những cái vui, buồn, những nỗi mừng, lo có thể là nhỏ nhặt đối với người khác, nhưng mà họ mến yêu vì là những cảm giác của chính họ, cuộc đời của một hạng người trong xã hội, lần đầu được phác họa một cách linh hoạt như thế.

Chỉ trong cách viết, cách xếp đặt câu và dùng chữ, tác giả « *Cái nhà gạch* » còn tỏ nhiều chỗ vụng

THẠCH LAM

(Xem tiếp trang sau)

về, nhiều chỗ thừa quá. Những lỗi ấy, người ta mong tác giả sau đây có thể tránh được, một khi quen nghề và trở nên chắc chắn hơn.

« LÂM LÊ » của tác giả Mạnh phá Tư là một bức tranh của cuộc đời thường có ở thôn quê: cái đời lễ mọn của một cô gái quê hiền lành, đầy những bực tức và khổ sở bị giữ lại. Ngôi bút của tác giả cũng giữ gìn và cần thận như thế. Một nỗi đau thương âm thầm trong câu chuyện từ đầu đến cuối. Nhiều nhân vật là một sự thành công đích đáng: bà mẹ vợ cả, người vợ cả, và người chồng, được quan sát rất đúng từ dáng điệu cho đến tâm lý. Những người đó vẫn sống chung quanh ta, mà mỗi bước đi chúng ta có thể gặp. Tác giả, trong truyện này, đã tránh được cái nguy mà nhiều nhà văn mắc phải: là khiến lòng thương trở nên thành sáo, và lợi dụng tình thế sáo để cảm động người đọc. Tác giả tỏ ra một nhà văn có mực thước, đứng đắn, và làm chủ ngôi bút của mình.

Văn của Lâm Lê gọn ghẽ và gọt rũa rất công phu, hợp với cốt truyện. Nhưng cái mà chúng ta trách tác giả là ở những cái hay của tác giả mà ra: ấy chính là thiếu sự phóng túng, sự dồi dào, thiếu cái rung động ngấm ngấm dưới câu văn, như nguồn suối yên lặng chảy trong nội cỏ.

Hai cuốn tiểu thuyết khác, TAN TÁC và RẠNG ĐÔNG, đều có những đặc điểm đáng chú ý. Cuốn Tan Tác tự tay một người thợ, hình như thế, viết lấy, và cũng tả đời một người thợ... Văn không chặt chuốt, ngập ngừng và vụng, như bàn tay to cầm chiếc kim nhỏ, nhưng có một sự cứng cáp không ngờ, một sức mạnh gần như hoang dại. Người ta lấy làm lạ, và mừng rằng một người thợ miền Hậu-giang ở Nam-kỳ đã viết được một tác phẩm như thế. Bấy giờ được những cái đó phải có tài năng, nhưng tiếc thay tác

giả Tan Tác, ở nhiều chỗ trong cách xếp đặt và hành văn, hãy còn tỏ ra non vụng; có lẽ tác giả chưa quen với nghề viết.

Nội trong bốn tác giả được ban giám khảo chú ý, có lẽ tác giả Rạng Đông là người có nhiều đức tính của một nhà văn nhất. Tác giả biết cách viết, biết cách bày tỏ, và nhất là biết suy xét và quan sát chính mình. Cái tâm lý của Rạng Đông rất đúng, và nhiều lúc tỏ ra tinh vi và sâu sắc nữa; nói đến mình bao giờ cũng khó, và tác giả Rạng Đông đã có khi vượt được sự khó ấy. Nhưng tác giả Rạng Đông lại mắc một cái tật làm sai lạc hết cả những cái lay trên kia: là tác giả có những cái kiêu vọng về sự bày tỏ một luận đề, mà lại chưa đủ thành thạo để nâng đỡ cái luận đề ấy. Tác giả không phải viết Rạng Đông vì chú ý đến hành vi hay tâm lý của các nhân vật, nhưng chỉ cốt vì muốn trình bày một luận đề về gia đình giáo dục. Tác giả đã không được thành công, và vì thế, đã làm giảm mất giá trị nghệ thuật của tác phẩm.

Ngài bốn cuốn tiểu thuyết ấy, còn nhiều tác phẩm, không được hoàn toàn, tất nhiên, nhưng cũng có nhiều đặc điểm đáng chú ý và chương tỏ những tài năng đang nảy nở. Kịch có bốn, năm bản, nhưng chúng tôi phải nhận rằng còn kén về giá trị, nếu không phỏng theo các bản kịch Pháp.

Sau hết, chúng tôi phải nói đến hai loại văn mới của hai tác giả rất có hy vọng: ấy là lời ký-sự N. T. T. L. của V. L. T., và lời truyện cổ tích của C. K. Tác giả sau này đã có nhiều ý rất mới lạ, trong một lối văn phóng khoáng và rộng rãi, và sẽ đến một tương lai rực rỡ nếu cứ vững theo con đường ấy.

THẠCH LAM

Trong số sau:

Những thơ ca dự thi,
của NHẬT LINH.

Một nguồn lợi vĩnh viễn

Nhà thuốc danh tiếng nhất ở Saigon là « TAM-KỲ-DƯỢC-PHÒNG » số 32 đường Catnat.

Nhà thuốc này bào chế và phát hành thuốc cụ Nguyễn-an-Cur.

Đã có hơn một trăm nhà Đại-lý ở khắp Nam-kỳ và Trung-kỳ rồi; nay muốn cho đồng-bào ở Bắc-kỳ cũng dùng được thuốc cụ Nguyễn-an-Cur cho phương tiện, nên TAM-KỲ-DƯỢC-PHÒNG định đặt thêm trong địa phận Bắc-kỳ một tỉnh một Đại-lý.

Thuốc cụ Nguyễn-an-Cur là thuốc hay có tiếng, Đại-lý ở các tỉnh nhỏ mỗi tháng cũng có lợi một trăm.

Chúng tôi nhất định cho mỗi tỉnh một Đại-lý độc-quyền, vậy chư vị nào muốn làm thì xin viết thư thương-lượng từ đây.

Thư đề cho:

Monsieur Le Directeur de

TAM-KỲ-DƯỢC-PHÒNG

32 Rue Catnat - SAIGON

Hanoi

36 phở phở

(Tiếp theo trang 5)

Những thứ rất là tầm thường, rất là giản dị mà đi gần nhau lại sinh ra được mùi vị rạo rạo như thế? Ai là người đầu tiên đã nghĩ ra bún chả? Người đó đáng được chúng ta nhớ ơn và kính trọng ngang, hay là hơn, với người tạo nên được tác phẩm văn chương... Có lẽ người kia còn làm ích cho nhân loại hơn người này nữa. Tiếc thay tên người tài tử đó thất truyền, để không kể liệt được vào cái sổ vàng của những danh nhân « thực vi đạo ».

Thứ bún để ăn bún chả, sợi mảnh và cuộn lừng là mỗm, khác với các thứ bún thường. Chả phải thịt ba chỉ, mà phải dùng cặp tre tươi nướng mới ngon. Quái, sao cái nước chấm của các hàng bún chả ngon thế! Có lẽ vì họ dùng nước mắm hạng vừa, nghĩa là không mặn, pha với dấm cũng hạng vừa, nghĩa là không quá chua, cho nên thành ngon chẳng. Nước chấm ấy mà thêm thêm mấy giọt chanh vào thì tuyệt: có thể thấm nhuần được cả bún, cả rau, cả chả mà không mặn, không chua, không gắt như nước chấm của nhà.

Nhưng bún chả Hanoi đặc biệt có lẽ vì cái rau húng Láng. Vì chỉ có rau húng ở Láng là có mùi vị húng, đem trồng chỗ đất khác, sớm chậm rồi cũng đổi ra mùi bạc hà (Viết đến đây tôi lại nhớ đến bác Tú Mỡ, thường mời bạn hữu ăn và thưởng khoe là mình ăn đến ngay trong rừng húng.) (Tế cho nên bún chả thì phải là bún chả Hanoi mới đủ vị cho người thưởng thức, và phải là bún chả Hanoi xưa vẫn ngồi trước cửa Bạch Mã, hàng Buồm mới là bún chả hàng ngon. (Tất nhiên còn nhiều các hàng khác ở phố khác cũng ngon chẳng kém, nhưng tểng tâm chưa nổi đó thôi.)

Phụ thêm vào phở.

Trong số trước, nói về phở, tôi còn quên không nhắc tới những sự thấy đồ mới đây ở cái quán đặc biệt đó. Nghĩ rằng thay đổi là tốt, có người đã bỏ phở cũ, làm vị phở gà. Nhưng sự cải cách ấy chẳng như không được hoan nghênh.

Có người khác rụt rè hơn, chỉ thay đổi một vài thứ gia vị: người thì thêm vị húng lủi (như gánh phở phở Mới hồi năm 1926), kẻ thì thêm dấm vừng và đậu phụ. Họ mệnh danh cái phở như thế là phở cải lương.

Nhưng cái thứ phở thực cũng có như cần tuồng, chéo Bê nguyên tuồng, chéo có thì hay, chứ đã pha cả lương vào là bóng loáng. Có chăng muốn cải cách, thì đề nguyên vị, mà cách làm tinh vi hơn lên. Cái nội dung và thể tài vẫn cũ, mà tinh thần thì ngày một sắc sảo thêm vào.

Kể viết bài này vào trung thành với lỗ, phở, ổ độn cũng như xưa, tuồng, chéo giữ đúng đến xưa.

Thạch lam.

Bắt đầu từ kỳ sau, báo Ngày Nay của chúng ta sẽ in ở nhà-10 Ngày Nay. Bề cùng đọc giả chia vui Ngày Nay xin ra một câu đối, và đặt ra ba giải thưởng.

Gải nhất: Một năm báo Ngày Nay và một cuốn sách hiện có của nhà xuất bản Đ N

Gải nhì: Nửa năm báo N N. và một cuốn sách

Gải ba: Nửa năm báo Ngày Nay

Câu đối ra:

Ngày-nay ngày nay in
nhà-in nhà.

Ngày Nay

XA... GÁN

(Tiếp theo trang 5)

Bắc-kỳ gọi người Tàu là « chú » và người Nam kỳ xưng hô là khách trú bản? Chính người Annon mình cũng đã tưởng lầm rằng chữ « chú » ở chữ « khách trú » mà ra. Nhưng sự thực thì chỉ vì ngày xưa nước Tàu kiêu căng bắt người nước ta phải đối đãi người nước họ theo tình « thức điệt » (việc này có chép trong Bắc sử và Nam sử), nghĩa là người nước mình phải kính cẩn giữ phạu cháu. Chữ chú đã lưu truyền từ thời bắc thuộc cho tới ngày nay, tuy chẳng còn thức điệt gì, người nhà quê ta vẫn cứ quen miệng mà gọi người Tàu là « chú khách ».

Có thể thói, chữ chẳng có « quốc chủ, khách chủ » bao giờ.

Còn nữa: « Ban ông Đông kinh (Hanoi) tại mặc áo đen dài, dài đến đầu gối, đầu đội khăn đoạn đen, gọi là khăn vắn si, có áo dài đen gọi là áo vắn si hay áo triều mình ». Không, người Đông kinh chúng tôi chẳng gọi cái khăn « đoạn » là khăn vắn si bao giờ. Cái áo dài đen cũng vậy, nó chỉ là cái áo dài đen mà thôi. Nó có từ đời Minh thực đây, nhưng chúng tôi không gọi nó là áo triều Minh.

Lại nữa: « Người Annon nhứt là đàn bà, rất thích ăn trầu, thành ra răng đen lẹ ». Biết bao nhiêu người Âu đã viết thế, nay ông Trương Dục lặp lại một lần nữa; hoặc giả ông ấy chép trong sách của người Âu cũng chưa biết chừng. Không, người Annon nhòm răng, răng mới đen, chứ không phải vì họ ăn trầu mà răng đen!

Điều mà ông Trương Dục cho là kỳ quặc nhất là điều này: « Người Annon cũng theo người Trung hoa mà ăn tết âm lịch ».

Nhưng điều mà tôi cho là kỳ quặc nhất lại là điều này « Những giao viên Hoa kiều sang dạy học bên Annon, ngoài văn bằng mình ở trường nước ra, còn phải qua một kỳ thi, có trúng cách mới được phép dạy. Nhưng chả khảo Hán văn không phải là người Tân mà lại là người Annon, vì thế nên ra đề mục giống hệt lối khoa cử Tiền Thanh ».

Cái gì mà kỳ quặc thế? Và ông Trương Dục đã chép câu ấy ở pho sách cổ nào thế?

Viết thế mà tờ báo hằng ngày của « người mình » cho là khá « lịch xác » đấy!

K.H

CÓ CỨNG MỖI ĐỪNG ĐÀU GIÓ

Vợ chồng

ĐUA trẻ lớn dần lên, và điều người ta thường lo cho hẳn trước nhất, là cưới vợ cho hẳn.

Nhưng lấy vợ bây giờ không phải là một việc dễ như đi ăn cao lâu hay khoác cái áo dài nữa.

Ngày xưa thì có lẽ thế thật. Con trai con gái lấy nhau, nhưng thực ra là hai họ lấy nhau. Chúng nó bằng đôi phải lứa hay không, chúng có bằng lòng nhau hay không, cái vật ấy không quan hệ gì cho lắm. Mến là cha



mẹ, họ bằng bằng lòng là được rồi.

Vì thế nên có nhiều đứa bé hỉ mũi chưa sạch, hay hơn nữa, hay còn bú mẹ hay còn ở trong bụng mẹ cũng đã có vợ có chồng hẳn hoi rồi. Chỉ cần hai ba mẹ yên nhau, cam kết gả con cho nhau, ấy thế là xong: việc dựng vợ, gả chồng ngày xưa coi đó thật là dễ, như việc ra chợ mua con gà vậy.

Câu ví ấy đúng lắm, vì việc gả bán sản phụ cái ý mua bán rồi. Một cậu bé lên mười, cầm bát cơm ăn còn chưa vững, thế mà đã có một cô vợ cao tòng ngồng tuổi quá hai mươi rồi: ở nhà quê, ta thường gặp những cặp vợ chồng tốt đôi như vậy. Là vì cha mẹ cậu bé lấy vợ cho con là bỏ tiền mua lấy người biết vất vả nuôi cho con, mua lấy người hầu hạ, làm lụng, nghĩa là mua lấy một người vú già không công và chịu khó.

Bây giờ không thế được nữa.

Bây giờ trai gái lấy nhau làm vợ chồng, là ký kết với nhau một bản hợp đồng, hứa gom tài gom

QUẦN ÁO TRẺ CON

VINH LONG

53, Rue de la Citadelle, Hanoi

● Kiểu mới mùa hè ●

1940

● Bán buôn bán lẻ ●



sức để mua hạnh phúc chung, cho thân mình và cho con cái.

Điều kiện cuộc hôn phối.

Ngày xưa, lên hai hay lên ba, hay ngây ngô dở dại dở khôn, vẫn có thể lấy vợ, lấy chồng được như thường. Bây giờ không có thể gả đi quá như vậy được. Luật ta đã theo gương luật nước Pháp, và định rằng con trai phải đầy 18 tuổi, và con gái phải đầy 15 tuổi mới được kết hôn. Luật định như vậy là vì nghĩ đến gia đình riêng của đôi lứa, muốn cho họ đủ trí khôn để mà quyết định. Chữ nhắm mắt gả bán như ngày xưa thì thật không khác gì đem hai khúc gỗ gõ vào nó mà bảo rằng: «Chúng bay từ nay là vợ là chồng rồi, hiểu chưa?»

Chúng nó mà hiểu được kẻ cũng hơi khó. Vì thế, bao nhiêu tệ nhúng của sự tảo hôn sinh ra: chê chồng, chê vợ, hoặc vợ chồng làm khổ nhau suốt đời. Có người đàn bà lấy phải anh có bệnh điên cuồng, vừa cầm vừa điếc, y như lấy phải một cái tội, ấy thế mà đành phải chịu ngậm bồ hòn. Vợ có cổ thoát ly, thì mang tiếng là gái lộn chồng, là phường dĩ rạc, mà còn có phụng sự anh chàng nửa người nửa ngợm kia thì được danh thơm lây lừng.

Một điều kiện nữa, cần phải có của sự giá thú, là vợ phải là gái và chồng là trai. Điều kiện này dĩ nhiên quá, nên luật không thấy nói đến. Nhưng có lẽ luật tưởng lầm, vì ở xã hội này, nhiều sự vô lý xảy ra lắm, và một anh ái-nam ái-nữ ta vẫn có thể thấy đường hoàng lấy vợ và đường hoàng có con nữa, mới chết chứ! Song thật là cực nhục cho người vợ.

Các điều cấm

Ngoài những điều kiện chung kể trên, muốn lấy vợ lấy chồng còn cần phải ở ngoài vài điều cấm đoán nữa.

Đầu thứ nhất là hai bên không được có họ gần với nhau. Nhưng thế nào là họ gần? Luật ta với

luật Pháp hơi khác nhau ở chỗ này. Luật Pháp chú trọng về cả hai bên nội-ngoại của đôi lứa và luật ta thì thiên về bên nội hơn.

Nhưng cả hai thứ luật đều đồng ý cấm thân thuộc về trực hệ không được lấy nhau. Nói một cách dễ hiểu hơn, cha mẹ, ông bà không lấy được con cháu, dẫu là con chính, con hoang hay con nuôi cũng vậy.

Về bàng hệ, thì luật Annam cấm những người sau đây kết hôn với nhau:

1.) Anh em chị em đồng phụ đồng mẫu hay không cũng thế,



hoặc lấy lẫn nhau, hoặc lấy anh em chị em nuôi

2.) Chị dâu em dâu với em chồng, anh chồng.

3.) Chú, bác, cậu với cháu gái, cô, dì với cháu trai.

4.) Bác hay thím với cháu chồng.

5.) Anh em với chị em con chú con bác, con cậu, con cô, con dì, cả hai bên nội ngoại, anh em chị em, cháu chú cháu bác, cháu cô về bên nội.

6.) Anh em họ với chị em họ đồng tông.

Có người tò mò hỏi: «Tại làm sao những người có họ gần với nhau lại không lấy được nhau?», và có người đã nghĩ sẵn câu trả lời.

Họ nêu ra hai cơ. Một là vì nếu hai người có họ lấy nhau, nói giống sẽ yếu ớt dần đi; con cái thường sinh ra lắm bệnh tật như điếc, bệnh điên hay bệnh

động kinh. Hay là vì luân lý: người có họ với nhau thường sống cạnh nhau, lắm khi cùng sống trong một nhà; nếu có thể ấy nhau được sẽ sinh ra nhiều chuyện rắc rối.

Nhưng ta cũng nên biết vậy thôi. Vì ở bên nước Á-rập chẳng hạn và nhiều nước khác nữa, anh em lấy nhau, chị dâu em dâu lấy em chồng anh chồng là việc thường như cơm bữa, mà nói giống họ cũng chưa đến nỗi hóa điếc hay hóa điên cả. Còn nếu chỉ vì sống cạnh nhau mà không thể lấy nhau được, thì cũng nên cấm những người thuê chung một nhà lấy nhau mới phải.

Thực ra, thì tục lệ, tập quán trong nước là nguyên nhân của sự cấm đoán kia, cũng như đã là nguyên nhân của sự cấm đoán khác. Và ở đây, luật lệ chỉ là sự phản chiếu của luân lý hiện hành trong xã hội mà thôi.

Xin nhắc lại: luân lý hiện hành trong xã hội, vì ngay ở nước ta, không phải ở thời đại nào sự cấm đoán kia cũng có cả. Về đời nhà Trần, vua và thân thích thường lấy lẫn nhau, vì họ sợ ngoại thích vào cướp mất quyền bính; như vậy, chưa chắc những



cuộc lương duyên ấy đã trái với luân lý thời ấy, và chưa chắc các vị vua chúa nhà Trần đều mắc bệnh điên cuồng hết cả.

(Còn nữa)

T. Văn

Con Khi Độc N.N. nói chuyện

(Tiếp theo trang 9)

Biml uống rượu kỳ say mềm nhũn một vật vò gác, rồi đến lúc ấy thì...

Hans ngừng kể để kéo hơi xị gà. Tôi hỏi:

— Đến lúc ấy thì?

— Đến lúc ấy thì Bertran tự tay giết con vật, còn tôi thì ra bờ bãi đi dạo một lúc chơi. Vì đó là việc riêng của Bertran. Lúc tôi trở về thì con khi độc chết rồi, còn Bertran thì đang chết dần trên miềm nó, nhưng dần chết cũng vẫn cười, cười nhẹ nhàng, không tiếng kêu và cũng không lấy làm mãn nguyện. Vậy mà anh vẫn biết mức độ sức mạnh của giống khi độc đấy nhé — khác nào bên bầy bên một nếu đem so với sức người. Mặc dầu: Bertran cũng đã giết chết Biml, giết bằng thứ khí giới tay không mà trời cho nó. Đó mới là điều kỳ diệu.

Những tiếng âm ỹ kinh khủng lúc đó lại nổi lên trong cái chuồng.

— A hai người anh em lại nhiều tính nóng trong người quá. Im đi! chú mày!

Hans nói rồi lại lựa huyết thành hứ tiếng nguy hiểm và kéo dài. Tức thì có tiếng con vật lực lưỡng ở trong chuồng ròn lên vì khiếp sợ.

Tôi hỏi:

— Nhưng này, tôi xin hỏi anh: tại sao anh không tìm cách giúp đỡ Bertran, lại để cho hắn giết con vật, rồi chết?

Hans vừa vươn vai một cách buồn rầu trước khi ngủ, vừa đáp:

— Người bạn ạ, ngay ở địa vị tôi nữa, sau khi đã trông thấy những cảnh trong căn phòng thùng máu kia mà cứ việc sống ở đời thì thực là không lịch sự. Mà Bertran, thì hẳn là người chồng. Thôi chào, chúc anh ngủ ngon giấc.

RUDYARD KIPLING.

Bản dịch của THẾ-L

(Tiếp theo trang 7)

— Gửi được, vì tem ta có giá trị khắp cả trong năm xứ Đông dương. Sơ mất và cần thân thì nên bỏ đầm phồng thư.

Người ta nói rằng đun các đồ ăn bằng xương rồng khô hay gỗ gạo hay lá gồi cũ thì độc lắm. Như thế có thật không?

— Có thể độc nếu để liên khời đồ vào đồ ăn, nếu không độc thì cũng mất ngon. Nhưng là gồi cũ người ta vẫn thư ng đơn chưa thấy n ai bị độc vì thế bao giờ.

Trương vũ Anh, Hanoi. — Hai người gần nhau, nhưng vì hoàn cảnh nên người đàn ông phải bỏ đi xa, người đàn bà có nên tin ở tình già trung thành của mình mà sống một đời cô độc được không?

— Nên tin, nếu biết chắc chắn người đàn ông sẽ trung thành với mình. Nhưng tin dễ mà chờ đợi ngày xum họp khi người đàn ông trở về, chứ việc gì lại để phải sống suốt đời cô độc?

HỢP TÁC XÃ của cựu sinh viên trường Mỹ-thuật

(Coopérative des anciens élèves de l'Ecole des Beaux-Arts de l'Indochine)

Hội chính thức thành lập từ Novembre 1939. Trước khi ấy Hội đã hành động hơn một năm. Trong hai năm trời Hội đã thu một số tiền ngoài 4 vạn bạc. Đây là mấy con số tiền bán những tác phẩm của Hội viên đã bày ở Hội Sở hay đã làm theo người ta đặt:

Mai 1938 đến Décembre 1938 7.180p

Janvier 1939 đến Octobre 1939 21.902p

Novembre 1939 đến Décembre 1939 2.897p

Janvier 1940 đến Avril 1940 3.648p

Cộng: 35.627p

Déembre 1939 đến Avril 1940

những tác phẩm đặt trước hiện

sắp làm xong 5.897p

Tổng cộng: 41.526

Số tiền ấy không nhỏ, nếu ta biết số hội viên làm việc chỉ là 5 nhà mỹ thuật có bốn chục nhà công nghệ giúp phụ. Sức sản xuất của hội có thể to hơn nhiều, nếu thêm nhiều hội viên làm việc.

Muốn vào hội phải là cựu sinh viên trường Mỹ Thuật Đông Dương. Phòng trưng bày của Hội ở 123 Route Mandarine Hanoi. Những giờ mở cửa, ai vào xem cũng được. Hiện đang bày nhiều bức hình phong sơn.



THÀNH DẠY RẰNG: — không phải cần-tơ, khi thấy tháng mà đau ung thì uống Bạch-phụng rồi uống tiếp Song liên điều kinh VỎ VÂN. Rồi sẽ có thai ngay.

CHEMISETTES — MAILLOT DE BAIN...

Các Ngài sành điệu đều thích dùng vì ĐẸP và BỀN

Bán buôn tại hãng chính

PHÚC - LAI

87, Route de Huế — Hanoi

TÉL. 974

SÁCH MỚI

Lời Võ Thường Dừng

Nhiều lối võ thường dùng như bị bóp cổ, gở và bóp lại đỉnh ngà.

Bắt dao, gậy, ba toong v. v. Hình vẽ rõ, rất dễ học. Sơn-Nhân soạn. Giá 0p.30.

2) ĐÃ IN LẦN THỨ SÁU, CÓ THÊM BÀI THUỐC VÀ CÁCH CHỮA CHỪNG:

ĐƯƠNG GIAO-CẦU MÀ CHẾT NGAY!?

Lần trước đã thêm « Cách thật rửa khôn-khéo để tự chữa khỏi ngay các bệnh Lậu v. v. »

đó là cuốn « NAM-NỮ BÍ-MẬT CHỈ-NAM » Chuyên dạy việc Vệ-sinh bên-nhân của Nam-Nữ...

Có nhiều hình vẽ rõ và bài thuốc dễ dùng. Giá 0p.50 Ng.-An-Nhân thuật (1)

Ở xa gửi mua cả 2 cuốn nột lượt cước có 0p.10 (Contre remboursement là 1p.20)

Thơ và mandat để cho nhà xuất-bản:

« NHẬT - NAM THU - QUẢN 19 Hàng Điều — Hanoi »

1. — Muốn biết rõ giá-trị của sách N.N.B.M.C.N. xem trang đầu số báo 206 (ra ngày 6-4-40)

Nhà in RẠNG ĐÔNG

194, PHỐ HÀNG BÔNG LỜ — HANOI

Một nhà in tổ chức rất hoàn bị, nhận in đủ các công việc của các công sở và tư-gia, in các thư sách vở, báo chí, tiểu thuyết, factures, reçus, cartes visites, invitations, faire part, cahier des charges, v. v. .

Nhà in RẠNG ĐÔNG

194, Phố Hàng Bông Lờ — HANOI

Một nhà in mới mở, dưới quyền giám-đốc của ông NGHIÊM-XUÂN-HUYẾN. Có nhiều chữ mới, và nhiều kiểu chữ, công việc in mỹ-thuật, nhanh chóng đúng hạn. giá phải chăng. Muốn về sau này khỏi hối hận về giá cao hạ, in xấu đẹp, thì: Trước khi in hãy cử một thứ gì, nhiều hay ít quý vị nên lại hỏi giá, xem mẫu và chữ của

NHÀ IN RẠNG ĐÔNG

194, Phố Hàng Bông Lờ — Hanoi

RECUEIL DE PROBLÈMES D'ARITHMÉTIQUE D'ALGÈBRE & DE GÉOMÉTRIE AU DIPLOME

(avec solutions raisonnées)

par PHÓ-ĐỨC-TỔ et VŨ-LAI-CHƯƠNG

PROFESSEURS AU LYCÉE DU PROTECTORAT

PRIX 0p.80

Frais d'envoi recommandé 0p.20

Librairie VÂN-LÂM, 33 Bd Francis Garnier, Hanoi

Phòng-tích và Phạm-phòng hay là đau dạ dày

THUỐC HAY NỔI TIẾNG KHẮP ĐÔNG-DƯƠNG GIẤY KHEN RẤT NHIỀU, CẢM ƠN THẬT LẮM.



Khí đầy hơi, khí tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng về bình bịch. Khi ăn uống rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng sôi sục, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường ngao ngán và mỏi mệt, buồn bã chán tay, bị lẩn nhảm sắc da vàng da bụng đầy. Còn nhiều chứng không kể. Mọi lần thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay. Liều một lần uống 0p.25. Liều hai lần uống 0p.45.

VỎ-ĐINH-TÂN, ăn từ Kim tiền năm 1926. 178 bis Lachtray, Haiphong

Đại-lý phân-bán toàn tỉnh Hanoi: AN-HÀ, 13 Hàng Mã (Culotte) Hanoi

Đại-lý phân-bán khắp Đông-dương: NAM-TÂN, 200 phố Roussin, Haiphong

Có tỉnh 100 đại-lý khắp Hanoi và khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ, Cao

miền và Lào có treo cái biển trên.

CÔNG HIỆU VANG ĐỒN
Thuốc đau màng óc gia-truyền
Thượng - Đức

NHỮNG NƠI CÓ BÁN THUỐC NGƯỜI :

Hanoi : 15 Mission (gần nhà thờ lớn)
Haiphong : 37 Paul Doumer
Hanoi : 25 Nguyễn-Hữu-Đỗ và 34 Duvillier.

Phutho : 14 Rue de la Gare
Hanoi : Lâm-khê, rue Phương-Lâm

Vì có bệnh đau màng óc, nay người ta mới thực tin thuốc Annam cũng có phương hay hơn thuốc khác, vì nếu mắc bệnh đau màng óc mà muốn khỏi chết, thì chỉ dùng thuốc **Đau màng óc gia truyền THUỐC VANG ĐỒN** là khỏi ngay. Thuốc này đã cứu được hàng vạn người, trước khi dùng không còn lo ngại gì là thứ thuốc không công hiệu. Những người bị cảm hơi nóng là bị đau màng óc dùng thuốc này chỉ 15 phút khỏi hẳn. Thuốc bán mỗi phong 0p.30, một hộp bốn phong 1p.00. Thuốc gửi 0p.16 một lọ. (Tại phòng thuốc **THƯỢNG-ĐỨC** ở 15 Mission Hanoi và 37 Paul Doumer Haiphong có biển không thuốc gửi cho các người qua lại muốn dùng ngay). Ở các tỉnh ai đang đại lý bán thuốc đau màng óc cũng có thuốc gửi để biếu cho khách hàng. Ai muốn dùng xin viết thư về ngay và để cho : **THƯỢNG-ĐỨC** 15 Mission Hanoi.

VÀI MÔN THUỐC HAY KHÁC

BỒ-PHỒI Dùng chữa các bệnh ho lâu năm, và đề phòng bệnh lao rất công hiệu. Giá 1p.00 một hộp.

TUẦN-BỒ HUYẾT-HẢI : Chữa các cô các bà máu xấu, kinh không đều, hành kinh đau bụng, người xanh xao gầy còm, ra khí hư, chỉ uống một hộp thấy đỡ. Mỗi hộp 1p.50, nếu muốn dùng thử một hộp xin tính giá đặc biệt 1p.00.

KINH-TIỆN TỤY-TIỆN : Chữa thận hư, liệt-dương, tinh khí bất cố, giao hợp chóng xuất tinh. Mỗi hộp 1p.00.

LIỀU HOA HOÀN : Dùng chữa bệnh lậu, 0p.50 một lọ. Nhẹ 2 lọ nặng 4 lọ, chữa khoán không khỏi sẽ được hoàn lại tiền, giá từ 8p.00 đến 30p.00.

THƯỢNG-ĐỨC

15 phố nhà Chung (Miss on) - Hanoi

ĐẠI-LÝ :

HÀ-BÔNG : 25 Nguyễn-Hữu-Đỗ, và 24 Duvillier (trước cửa chợ) **PHÚ-THỌ** : 14 rue de la Gare, **HÀ-BÌNH** : Hiệu Lâm Khê phố Phương Lâm, **HAIPHONG** : Var-Tân 37 avenue Paul Doumer, **BẮC-NINH** : Vĩnh-Sinh 161 Rue Tiễn-sa, **HẢI-DƯƠNG** : Quang-Huy 25 Maréchal Foch, **NHA-TRANG** : Nguyễn-đinh-Tuyên Tailleux, **THANH-HOA** : Thái-Lai 72 Grand rue, **HUẾ** : Thanh-niên 43 Rue An-Cửa, **TOD-RANE** : Lê-công-Thành A. du Musée.

CÁC NGÀI MUỐN DÙNG :

CHEMISSETTE

MAILLOT DE BAIN

PULL'OVER LAINE

Xin tìm cho được áo có dấu hiệu

Cécé

Vì áo đồ hoàn toàn đẹp và dùng được rất bền lâu.

Hạnh-phúc gia-đình

Nhân các bà tới kỳ ở cũ !

Muốn tốt tươi nên giữ màu da !

HOA-KỲ RƯỢU CHỒI nên xoa !

Dùng-nhan lại thấy đậm-da hơn xưa !

Vừa giản huyết, lại vừa răn cốt !

Về đoàn-trang đẹp tốt như không !

Ngày xuân càng được sắc hồng !

Càng tươi màu thắm, càng nồng tắm gội !

Giới-thiệu bạn gái.

Đào-Thị HỒNG-LOAN

CHERCHEZ-VOUS...

un Fournisseur en gros de Tricots et de

CHEMISETTES

qui vous donnera livraison rapide de vos commandes les plus importantes ?

Adressez-vous à la

Manufacture CU GIOANH

68-70, RUE DES ÉVENTAILS, HANOI - TÉL 525

Xem bệnh không mất tiền

Ở phố Hàng Bông số nhà 81, nhà trong có ông lang Quất hiền **VŨ-DUY-THIỆN** theo lối tổ truyền không có mở cửa hàng lòi loét chỉ chăm nghiên cứu sách thuốc, chữa cả nội ngoại khoa, ai có bệnh gì xem mạch kê đơn bốc thuốc rất cẩn thận.

Có môn chữa lao khải rất hay, người đàn bà phải bệnh sản môn ho nặng, sốt chiều chữa rất công hiệu, nhà nghèo cho đơn không lấy tiền.

AI hỏi gì để thư : **VŨ-DUY-THIỆN**

81, Phố Hàng Bông - HANOI

Muốn được khỏe mạnh

Sắc đẹp thái quá rất làm hại sức khỏe, lại có đeo bệnh phong tình (lậu, giang-mai, hạ-cam, hột-xoài, di-tinh, thiên-truy). Các ngài đã chột chó vôi chán nản, cần giữ vững lấy tinh-thần vì nên tin ngay đến

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131 - Route de Huế - Hanoi

Mà chữa và uống thuốc không những được khỏi chắc chắn mà lại bồi đắp được sức khỏe. Thuốc dễ uống không công phạt, không hại sinh dục. Thuốc 0p.60 một hộp, uống một ngày; giang-mai 0p.70; hạ-cam 0p.30 v.v.. Nhà thuốc còn chế nhiều thuốc thảo mộc để chữa khí-hư, bạch trọc, phong tích, đau dạ dày v.v..

Có đại-lý ở các tỉnh.

Một quyển địa dư mới :

PHÚ-THỌ TỈNH ĐỊA-CHÍ

Sắc giả : **PHẠM-XUÂN-ĐỘ**
Kiểm học Sơn-tây

Giá 0p.45. Tổng phát hành :
NAM-KY, 17, FRANCIS GARNIER HANOI

« Được đọc một quyển sách nói về quê cha đất tổ của một người đã trải ở nơi ấy mấy năm ròng, soạn theo phương-pháp khoa-học, xếp đặt theo thứ tự hợp lý thì còn gì thú vị bằng ».

NGUYỄN-QUANG-ÔNH

BỊNH

DI-TÍNH

TRỊ KHỎI ĐƯỢC KHÔNG ?

Người ta nói nhiều về bệnh Di-Tính lắm, khổ phải nhắc nữa, các bạn cũng biết bình-trạng và những tai hại của bệnh ấy làm căn-đi không biết bao nhiêu đời của thanh-niên.

Tuy nguy hiểm, nhưng không phải là không thể trị.

Năng tập thể-dục, sống ngoài ánh sáng, tránh những điều quá kích-thích đến dục-tính, ăn uống điều-đo, là phương-pháp trị bệnh Di-Tính tốt nhất.

Ngoài ra các bạn cũng nên biết rằng có tập thể-dục mà còn uống thuốc **Cổ-tinh Ich-thọ-hoàn** mỗi ngày, thì cái kết-quả còn mau lẹ hơn nữa.

Dùng thuốc **Cổ-tinh Ich-thọ-hoàn**, các bạn được chắc chắn trị bệnh Mộng-tinh được mau, và nếu bệnh nặng đến Di-tính hay Huyết-tính, dùng nhiều lắm trong 5 hộp là thật mạnh. Cái hay của **Cổ-tinh Ich-thọ** là ở chỗ bệnh không bao giờ trở lại.

Một hộp 1p.06

Có bán khắp nơi và tại nhà thuốc :

VŨ BÌNH-DÂN
Chợ-lớn, Saigon, Phnom-Penh
VĂN-HOÀ
8, Cantornais, Hanoi

Soir Capri

48, FERBLANIER - HANOI

CHỈ GIÙM

Ai mắc bệnh lao

Bệnh ho lao, ho ra máu, ho khòe-khắc, ho có đờm trắng, xanh vàng, mũi thối, bịnh nhọt có khi bị hành nóng lạnh, mà đã điều trị thuốc Tây, Nam không dứt, nên uống thuốc gia truyền của cụ Trích hải Long (uội ở ông đồ học hào). Thuốc đã cứu được muôn ngàn người. Có 2 thứ (thứ 5p. và thứ 3p.50). Ở xa mua thuốc gửi mandat cho ông :

TRÌNH-VĂN-HÀO, Directeur Ecole
Villa n. 110 rue Vassoigne
Tânninh, Saigon

Thuốc quân
và xì - gà

MELIA

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Co Ltd 21, Bd Henri Rivière - HANOI

Hút êm động

và thơm ngon

MỖI NHÀ CÓ MỘT CUỐN

Vua Quang Trung

đề chúng ta đọc những trận chiến-tranh oanh-liệt với những người anh-hùng cái-thể của dân tộc ta. Lịch sử tiểu thuyết do ông Phan-trần-Trúc soạn. Nhà in Lê Cường Hanoi xuất bản, in gần xong, giá 0p.50.

Lữ Bức Sang Ngang

một tập thơ xưa nay chưa từng có, của thi sĩ Nguyễn-Bình. Nhà in Lê Cường in bằng giấy Offset gần xong, giá 0p.50.

Lan Hữu

Một cuốn tiểu thuyết tình đã được khắp các bạn thanh niên tán tiến hoan nghênh, lại được cả các gia đình hã còn theo khuôn phép cũ, cũng thi nhau mua cho con cháu đọc. Tiểu thuyết của ông Nhượng Tống: một nhà văn; một nhà chính trị đã được quốc dân yêu mến từ lâu và nhớ mong mãi cho tới nay. Lan Hữu, đã có bán khắp các nơi giá 0p.50. Mandat mua sách gửi cho Lê Cường 96 Route de Huế, Hanoi.

THUỐC TRƯỞNG-SINH NGÂM RƯỢU

Cao hồ-cốt, tặc-kê, Sâm, Nhung, Tầm-gửi cây giấm, cao Kim-anh, Cam-khởi tử, Tô-hợp-hương, Đông-trùng hạ-thảo, và nhiều vị thuốc bổ quý-giá theo trong bài thuốc Trưỡng-sinh Gia-truyền chế luyện thành bánh thuốc này. (Dùng rượu ta, rượu ty hay rượu vang tới mà ngâm). Hương-vị rất thơm, uống ngon tuyệt-trần, không có rượu thuốc, rượu bổ nào ngo hăng. Uống rượu này ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh-thần minh-mẫn, bền trí, nhớ lâu, bổ tình, sinh huyết, nhan sắc quang-nhuận, trừ được các tật bệnh, suốt đời mạnh khỏe trẻ mãi không già. Bởi vậy gọi là « Bánh Trưỡng-Sinh ».

Người khỏe mạnh uống càng tăng sức khỏe, người nào yếu đau như kẻ dưới đây uống rượu ngâm bánh Trưỡng-Sinh này đều khỏi cả: Những người đau mới khỏi, các bà sau khi mới sinh nở, người ở nơi nước độc, người bị bệnh ngả nước, bệnh phong-tích, bệnh ho, hen, suyễn, bệnh thổ, bệnh vàng da (cả trong lòng trắng con mắt cũng vàng) bệnh tê thấp, bệnh nhức xương, bệnh ăn không tiêu, ngủ không được, bệnh đ-tâm, mộng-tình, thận hư, đau lưng, bế hỏa, các ông giao-hợp yếu, các bà huyết sấu, kinh không đều, ra khí hư, những người đại-tiền không đều, nước tiểu không trong uống rượu ngâm bánh Trưỡng-Sinh này đều khỏi cả.

CÁCH DÙNG: Hộp lớn (giá 1p.00) ngâm thành 3 chai (litre). Hộp nhỏ (giá 0p.35) ngâm thành một chai (litre) trong một ngày là dùng được. Mỗi chai rượu bỏ này đáng giá 3p.00, uống hết lại chế thêm rượu vào cho đến lúc nhạt thì thôi. Nếu muốn đặc, muốn tốt, ngâm thật nhiều bánh thuốc, ít rượu, sẽ thành một thứ rượu khai-vị (apéritif) rất qu, để uống trước khi ăn cơm và trước khi đi ngủ rất bổ, mà lại có tác dụng trừ được các bệnh như đã kể trên. Nếu chỉ cần ngon rượu để uống được nhiều không say, không mệt, không bốc hỏa thì ngâm phật ít thuốc và nhiều rượu. Nam phụ lão ấu và người có thai đều dùng được. Trước khi ngâm rượu bóc bỏ bao sáp đi. Xin nhận kỹ hộp phật 12 tay, có chánh-phủ chứng nhận, của nhà thuốc Hồng-Khê

Nhà thuốc Hồng - Khê

Tổng-cục tại 88 Route de Huế (ngay trước cửa Chợ Hôm) Hanoi và có đại-lý các nơi, là một nhà thuốc có danh-tiếng của người Việt Nam đã được thưởng bội-tinh vàng và bằng cấp khen. Mua thuốc Hồng-Khê, xin nhận kỹ hộp phật 12 tay có chánh-phủ chứng nhận kéo làm thuốc giả. Có biếu sách Gia-Bình 1-được và Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang. Có gửi ảnh-hóa giao-ngân đi các nơi.



Mặt đẹp như xuân

MY-VIEN

AMY 28, - HANG THANH 28 - HANOI

AI MỞ MỸ-VIÊN? HIỆU HỚT TÓC

Nên mua máy uốn tóc: 100p. - 200p. - 400p. - đến 1800p. - Máy điện Rayon Violet: 80p. - 150p. Máy sấy tóc: 25p. - 350p. - Máy uốn lông mi: 0p.90 - 12p.00 - Máy điện Massage (sca nắn): 9p. - 45p. - 240p. Máy làm rỗ vú (ngực đàn bà) 40p. - 380p. - Máy điện kẹp nôi thành dọc dừa 485p. - tordense điện: 70p. - Douche pulvérisante et bains de lumière 95p. - Bain facial vapeur lumineux: 250p. - Pulvérisateur điện 60p. - Vibro Masseur Standart 18p. - Kim uốn tóc thường: 1p.80 - 2p.80 - 9p.50 - Thuốc uốn tóc permanence: 1p. - 2p. - 3p. - Perma (fabrication américaine) làm lông mi dài cong Nếu mua máy, xin dây cách làm cần thận, chắc chắn. Amy đại-lý các máy sửa đẹp Pháp - Anh - Mỹ.

1 np. Thụy-Kỳ, Hanoi - Tél. 869

Le Gérant Nguyễn K. Hoàn